NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 01/BBH-ĐHĐCĐ	*Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CỦA NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại Phòng họp Trung tâm Hội nghị Quốc gia (Số 57 đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội) đã diễn ra Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên *(Sau đây gọi tắt là:* **Phiên họp**) của Ngân hàng TMCP Kiên Long *(Sau đây gọi tắt là:* **KienlongBank)** năm 2023 (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1700197787 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 10/10/1995 và đăng ký thay đổi lần thứ 40 ngày 17/12/2021; Trụ sở chính đặt tại 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang) theo hình thức trực tuyến với các nội dung như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA PHIÊN HỌP:

1. Thành phần tham dự và khách mời:

Khách mời:

- Ông Giang Tiến Dũng – Chánh Thanh tra, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi nhánh tỉnh Kiên Giang.

Hội đồng quản trị KienlongBank (HĐQT):

- Bà Trần Thị Thu Hằng – Chủ tịch HĐQT

  Cùng các thành viên HĐQT

Ban Kiểm soát KienlongBank (BKS):

- Ông Lê Khắc Gia Bảo – Trưởng Ban BKS

  Cùng các thành viên BKS

Ban Điều hành KienlongBank (BĐH):

- Ông Trần Ngọc Minh – Tổng Giám đốc

  Cùng các thành viên Ban Điều hành, Giám đốc Khối, Giám đốc Khu vực và Giám đốc Phòng, Trung tâm, Chi nhánh, Phòng Giao dịch.

Cổ đông:

- Các cổ đông tham dự như nêu tại phần II, mục 2 của Biên bản họp này.

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của phiên họp

Tại thời điểm khai mạc Phiên họp, tổng số cổ đông tham gia phiên họp: 68 cổ đông, đại diện cho 293.124.672 cổ phần, chiếm tỷ lệ 81,0897% tổng số cổ phần có quyền

biểu quyết. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng, Điều lệ của KienlongBank, Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của KienlongBank đủ điều kiện để tiến hành theo quy định.

II. THỦ TỤC KHAI MẠC PHIÊN HỌP

1. Ông Đào Ngọc Tiến – Thay mặt Ban tổ chức Phiên họp đọc lý do Phiên họp, giới thiệu đại biểu dự họp.
2. Ông Nguyễn Hoàng An – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tỷ lệ cổ đông tham dự họp tại thời điểm khai mạc lúc 08 giờ 30 phút.

- Tổng số vốn điều lệ của KienlongBank là: 3.652.818.780.000 đồng.
- Tổng số cổ phần của KienlongBank là: 365.281.878 cổ phần.
- Tổng số cổ phần của KienlongBank sau khi trừ cổ phiếu quỹ là: 361.481.878 cổ phần.
- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời dự họp là: 1885 cổ đông, đại diện cho 361.481.878 cổ phần của KienlongBank (Căn cứ Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cổ đông là ngày 29/3/2023).
- Tổng số cổ đông, đại diện cổ đông và người được ủy quyền hợp lệ tham dự họp tính đến 08 giờ 30 phút là 68 cổ đông (trong đó có 06 cổ đông ủy quyền), đại diện cho 293.124.672 cổ phần chiếm tỷ lệ 81,0897% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của KienlongBank.
- Số cổ đông vắng mặt là 1.817 cổ đông, đại diện 68.357.206 cổ phần, chiếm 18,9% tổng số cổ phần.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của KienlongBank đủ điều kiện để tiến hành theo quy định.

3. **Cổ đông thông qua Chương trình họp, Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu, Quy chế Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử:**

3.1 Cổ đông thông qua danh sách Chủ tọa đoàn và các Ban giúp việc Đại hội:

Ông Đào Ngọc Tiến – Thành viên Ban tổ chức đã giới thiệu Danh sách Chủ tọa đoàn và các Ban giúp việc Đại hội gồm:

3.1.1. Chủ tọa đoàn:

- Bà Trần Thị Thu Hằng, Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
- Ông Lê Khắc Gia Bảo, Trưởng Ban Kiểm soát – Thành viên Chủ tọa đoàn
- Ông Trần Ngọc Minh, Thành viên HĐQT kiêm TGĐ – Thành viên Chủ tọa đoàn

Cổ đông biểu quyết thông qua danh sách Chủ tọa đoàn bằng hình thức biểu quyết điện tử. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bỏ phiếu điện tử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa đoàn (mỗi cổ phiếu phổ thông có 01 phiếu biểu quyết). Kết quả biểu quyết như sau:

+ Tổng số phiếu tán thành: 353.275.544 phiếu, chiếm 99,7393 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0,0000% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 100 phiếu, chiếm 0,0000% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.1.2. Ban Kiểm phiếu:

- Ông Đỗ Hoàng Minh Đức, Phó Giám đốc Phòng Pháp chế tuân thủ, kiêm Trợ lý Tổng Giám đốc – Trưởng Ban
- Bà Phạm Thị Hồng Phương, Phó Trưởng Kiểm toán nội bộ – Thành viên
- Ông Nguyễn Xuân Trường, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin – Thành viên

Cổ đông biểu quyết thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu bằng hình thức biểu quyết điện tử. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bỏ phiếu điện tử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa đoàn. Kết quả biểu quyết như sau:

+ Tổng số phiếu tán thành: 353.275.544 phiếu, chiếm 99,7393% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0,0000% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 100 phiếu, chiếm 0,0000% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.1.3. Ban Thư ký do Chủ tọa đoàn chỉ định:

- Bà Nguyễn Thanh Thủy, Phó Chánh Văn phòng HĐQT – Trưởng Ban
- Bà Lê Thị Thanh Nga, Giám đốc Phòng Pháp chế tuân thủ – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Hồng Vân, Trợ lý Ban Tổng Giám đốc – Thành viên

3.2 Cổ đông thông qua Quy chế Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

Ông Đào Ngọc Tiến – Thành viên Ban tổ chức đã đọc Quy chế Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử *(Quy chế đính kèm).*

Cổ đông biểu quyết thông qua danh sách Quy chế Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử bằng hình thức biểu quyết điện tử. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bỏ phiếu điện tử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa đoàn. Kết quả biểu quyết như sau:

+ Tổng số phiếu tán thành: 353.275.544 phiếu, chiếm 99,7393% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.
+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0,0000% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.
+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 100 phiếu, chiếm 0,0000% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

3.3 Cổ đông thông qua Chương trình họp:

Ông Đào Ngọc Tiến – Thành viên Ban tổ chức đã đọc Chương trình họp *(Theo Chương trình họp đính kèm).*

Cổ đông biểu quyết thông qua danh sách Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 bằng hình thức biểu quyết điện tử. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bỏ phiếu điện tử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa đoàn. Kết quả biểu quyết như sau:

+ Tổng số phiếu tán thành: 353.275.544 phiếu, chiếm 99,7393% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.
+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0,0000% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.
+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 100 phiếu, chiếm 0,0000 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

III. NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH ĐƯỢC TRÌNH BÀY VÀ BIỂU QUYẾT:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2022 và định hướng hoạt động năm 2023, nhiệm kỳ 2023 - 2027

Bà Trần Thị Thu Hằng – Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đọc Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2022 và định hướng hoạt động năm 2023, nhiệm kỳ 2023 - 2027 *(Theo Báo cáo số 01/BC- HĐQT ngày 18/4/2023 đính kèm).*

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023

Ông Trần Ngọc Minh – Thành viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc thay mặt Ban Điều hành đọc Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023 (*Theo Báo cáo số 254/BC-NHKL ngày 18/04/2023 đính kèm).* Trong đó một số chỉ tiêu trọng yếu, như sau:

2.1 Chỉ tiêu trọng yếu kết quả kinh doanh năm 2022:

Đvt: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tăng/giảm (+/-) thực hiện năm 2022 so với thực hiện năm 2021		Tỷ lệ HTKH năm 2022 (%)
				Số dư	Tỷ lệ (%)	
1. Vốn điều lệ	3.653	4.231	3.653	-	-	-
2. Tổng tài sản	83.822	85.000	85.760	1.938	2,31	100,89
3. Tổng nguồn vốn huy động	77.528	77.700	75.843	(1.685)	(2,17)	97,61
4. Dư nợ cấp tín dụng	39.182	45.200	45.498	6.316	16,12	100,66
5. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,09	<2,00	1,18		0,09	
6. Lợi nhuận trước thuế	1.010	660	681,86	(328,14)	(32,49)	103,31
7. Cổ tức (%)	0,00	10,00	20,00			

Ghi chú: Tỷ lệ chi cổ tức dự kiến năm 2022 là 20%: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2.2 Chỉ tiêu trọng yếu kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2023:

Đvt: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tăng/giảm (+/-) kế hoạch năm 2022 so với năm 2021	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
1. Vốn Điều lệ	3.653	4.376	723	20,00
2. Tổng tài sản	85.760	86.000	240	0,28
3. Tổng nguồn vốn huy động	75.843	78.000	2.157	2,84
4. Dư nợ cấp tín dụng	45.498	52.500	7.002	15,39
5. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,18	<3,00		
6. Lợi nhuận trước thuế	681,86	700	18	2,66
7. Cổ tức dự kiến (%)	20,00%	10,00%	-	-

Ghi chú:

- Kế hoạch tăng trưởng tín dụng: Thực hiện theo tỷ lệ được NHNN VN phê duyệt.

- Kế hoạch chia cổ tức: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

3. Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về kết quả hoạt động năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, nhiệm kỳ 2023 – 2027

Ông Lê Khắc Gia Bảo – Trưởng BKS thay mặt BKS đọc Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, nhiệm kỳ 2023 – 2027 *(Theo Báo cáo số 09/BC-BKS ngày 18/04/2023 đính kèm).*

4. Các tờ trình khác:

Ông Trần Ngọc Minh – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc thay mặt HĐQT và ông Lê Khắc Gia Bảo thay mặt Ban Kiểm soát đọc các Tờ trình, bao gồm:

***4.1 Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT KienlongBank về việc Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C** (Tài liệu đính kèm).*

***4.2 Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT KienlongBank về việc chấm dứt hiệu lực một số nội dung tại các Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/12/2021 và Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông.** (Tài liệu đính kèm).* Chi tiết như sau:

1. Chấm dứt hiệu lực nội dung về việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu quỹ cho người lao động đã được thông qua theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/01/2021 và Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021

của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 tại Điều 12 của Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

2. Chấm dứt hiệu lực nội dung về việc triển khai kế hoạch niêm yết cổ phiếu KienlongBank tại sàn giao dịch chứng khoán tại Điều 2 Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/12/2021 của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

3. Chấm dứt hiệu lực nội dung về việc chia cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 16% tại Điều 7 và Phương án tăng vốn điều lệ của KienlongBank (từ 3.652.818.780.000 đồng lên 4.231.189.780.000 đồng) tại Điều 8 Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

4.3 Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT KienlongBank về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 *(Tài liệu đính kèm)*, chi tiết như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	**Lợi nhuận trước thuế**	**681.862.728.587**	
2	**Thuế Thu nhập doanh nghiệp**	**137.341.804.929**	
3	**Lợi nhuận sau thuế**	**544.520.923.658**	(1) - (2)
4	**Trích lập các quỹ**	**125.928.173.658**	(a) + (b) + (c)
a	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	27.226.046.183	(3) x 5%
b	Quỹ dự phòng tài chính	54.452.092.366	(3) x 10%
c	Quỹ khác (quỹ khen thưởng)	44.250.035.109	(3) x 8.126%
5	**Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ**	**418.592.750.000**	(3) - (4)
6	**Lợi nhuận còn lại của các năm trước**	**614.371.000.000**	
7	**Vốn điều lệ (sau khi trừ cổ phiếu quỹ)**	**3.614.818.780.000**	
8	**Chia cổ tức năm 2022**	**722.963.750.000**	(7) x (9)
9	**Tỷ lệ chia cổ tức (%)**	**20,00%**	
10	**Lợi nhuận còn lại lũy kế**	**310.000.000.000**	(5) + (6) - (8)

- Hình thức chia cổ tức năm 2022: Bằng cổ phiếu.
- Cách thức thực hiện: Nội dung chi tiết theo Tờ trình Phương án tăng vốn điều lệ năm 2023.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định của pháp luật.

4.4 Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT KienlongBank về việc Phương án tăng vốn điều lệ năm 2023 *(Tài liệu đính kèm)*. Chi tiết như sau:

Phương án tăng vốn điều lệ KienlongBank từ 3.652.818.780.000 đồng (Ba ngàn sáu trăm năm mươi hai tỷ, tám trăm mười tám triệu, bảy trăm tám mươi ngàn đồng) lên 4.375.782.530.000 đồng (Bốn ngàn ba trăm bảy mươi lăm tỷ, bảy trăm tám mươi hai triệu, năm trăm ba mươi ngàn đồng) với hình thức tăng vốn là phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 20% theo nội dung chi tiết như sau:

1. Mức tăng vốn điều lệ:

a. Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: 3.652.818.780.000 đồng, tương đương 365.281.878 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Trong đó, số lượng cổ phiếu quỹ: 38.000.000.000 đồng, tương đương 3.800.000 cổ phần.

b. Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm 20%: 722.963.750.000 đồng, tương đương 72.296.375 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

c. Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ năm 2023: 4.375.782.530.000 đồng, tương đương 437.578.253 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

2. Nội dung phương án tăng vốn:

a. Tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long.

b. Mã chứng khoán: KLB.

c. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.

d. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

e. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 361.481.878 cổ phiếu.

f. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 72.296.375 cổ phiếu.

g. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 722.963.750.000 đồng.

h. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 4.375.782.530.000 đồng.

i. Thời gian dự kiến phát hành: Chậm nhất ngày 31/10/2023, sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Thời gian cụ thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định theo quy định của pháp luật.

j. Thời gian dự kiến hoàn thành việc tăng vốn điều lệ: Chậm nhất ngày 30/11/2023.

k. Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 20% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành.

l. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền (Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền nhận cổ tức).

m. Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm năm 2022 đã được kiểm toán sau khi trích lập các quỹ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và pháp luật.

n. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu: Tỷ lệ 100:20, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 20 cổ phiếu mới.

o. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 104 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:20, cổ đông A được nhận thêm 20,8 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc trên, cổ đông A sẽ được nhận thêm 20 cổ phiếu mới, phần lẻ 0,8 cổ phiếu sẽ bị hủy.

p. Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

q. Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.

3. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:

Sau khi thực hiện tăng vốn điều lệ theo phương án nêu trên, KienlongBank sẽ thực hiện đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) tổ chức.

4. Kế hoạch sử dụng vốn điều lệ tăng thêm:

Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2023 là 722.963.750.000 đồng (bảy trăm hai mươi hai tỷ, chín trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Vốn điều lệ tăng thêm trong năm 2023 được dự kiến sử dụng như sau:

- Bổ sung nguồn vốn để đầu tư tài sản cố định, hệ thống công nghệ thông tin, trang bị cơ sở vật chất, mở rộng mạng lưới hoạt động của KienlongBank.
- Bổ sung nguồn vốn đầu tư kinh doanh sinh lời của KienlongBank.

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT chủ động điều chỉnh, phân bổ nguồn vốn cho các hoạt động trên tùy thuộc vào tình hình thực tế và các cơ hội của thị trường đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Ngân hàng.

5. ĐHĐCĐ ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT thực hiện các công việc sau đây:

a. Xem xét, quyết định Phương án phát hành, thời điểm phát hành cổ phiếu phù hợp với thực tế và hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

b. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và giải trình (nếu có).

c. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung theo hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

d. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn.

e. Bổ sung hoặc sửa đổi Phương án tăng vốn điều lệ, phương án phát hành theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có).

f. Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền và triển khai phân phối cổ phiếu.

g. Tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành.

h. Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ của KienlongBank sau khi hoàn tất đợt phát hành theo kết quả thực tế của đợt phát hành.

i. Thực hiện các thủ tục đăng ký điều chỉnh giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt phát hành.

j. Thực hiện các thủ tục công bố thông tin theo quy định pháp luật.

k. Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành.

l. Các công việc khác có liên quan.

m. HĐQT được ủy quyền lại cho tổ chức, cá nhân liên quan khác thực hiện các công việc được ủy quyền nêu trên.

4.5 Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT KienlongBank về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2023 *(Tài liệu đính kèm)*. Chi tiết như sau:

1. Thù lao HĐQT và BKS năm 2022:

a. Thù lao HĐQT và BKS năm 2022 (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2022) đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 phê duyệt: 21.000.000.000 đồng, tương đương 1.750.000.000 đồng/tháng.

b. Thù lao HĐQT và BKS thực chi năm 2022: 20.822.395.000 đồng, tương đương 1.735.199.583 đồng/tháng.

c. Thù lao HĐQT và BKS năm 2022 còn lại không chi: 177.605.000 đồng.

d. Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 cho HĐQT và BKS:

- Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCĐ ngày 28/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

  5% x (681.862.728.587 đồng – 660.000.000.000 đồng) = 1.093.136.429 đồng.

- Tiền thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 thực chi: 1.093.136.429 đồng.

2. Thù lao và thưởng cho HĐQT, BKS năm 2023:

a. Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023 (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2023): 27.900.000.000 đồng, tương đương 2.325.000.000 đồng/tháng.

b. Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT và BKS năm 2023:

Căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2023 được ĐHĐCĐ thông qua, nếu vượt kế hoạch lợi nhuận thì mức thưởng cho HĐQT, BKS là 5% x (Lợi nhuận trước thuế thực tế - Lợi nhuận trước thuế kế hoạch).

c. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT:

Thực hiện việc chi trả thù lao, thưởng (nếu có) cho thành viên HĐQT và BKS trong năm 2023.

4.6 Tờ trình số 08/TTr-BKS ngày 18/4/2023 của Ban Kiểm soát KienlongBank về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023. *(Tài liệu đính kèm).* Chi tiết như sau:

Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua việc chọn Công ty Kiểm toán độc lập để soát xét báo cáo tài chính bán niên (06 tháng), kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2023 của KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – KienlongBank, như sau:

a) Phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2023 của KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kiên Long là các công ty thuộc danh sách được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp nhận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực Chứng khoán đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư số 39/2011/TT-NHNN, Thông tư số 24/2021/TT-NHNN.

b) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn một trong số các công ty kiểm toán thuộc danh sách tại điểm a, Mục 4.6 để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2023 của KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kiên Long.

4.7 Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT KienlongBank về việc ủy quyền, giao nhiệm vụ cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm:

- Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT quyết định về cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng TMCP Kiên Long và hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ có liên quan để đảm bảo Ngân hàng hoạt động ổn định, an toàn và tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT xem xét, quyết định và thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 nhằm phù hợp với tình hình hoạt động thực tế theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt.
- Thời gian ủy quyền: Từ ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua đến ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

4.8. Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 25/4/2023 của HĐQT KienlongBank về việc Báo cáo kết thúc nhiệm kỳ 2018 – 2022, số lượng thành viên và giới thiệu danh

sách nhân sự bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2027 (Tài liệu đính kèm)

5. Thảo luận và đóng góp ý kiến của cổ đông

Cổ đông tiến hành thảo luận và đóng góp ý kiến các nội dung liên quan đến các Báo cáo, Tờ trình nêu trên.

Chủ tọa đoàn đã trả lời trực tiếp, đầy đủ các vấn đề cổ đông quan tâm.

Tất cả cổ đông thống nhất và không có góp ý thêm.

Các nội dung cổ đông gửi câu hỏi nhưng chưa được giải đáp, KienkongBank sẽ gửi ý kiến phản hồi bằng văn bản tới cho cổ đông gửi câu hỏi.

6. Bỏ phiếu thông qua các Báo cáo, Tờ trình

Cổ đông tiến hành bỏ phiếu điện tử để thông qua các Báo cáo, Tờ trình nêu tại điểm 4, mục III Biên bản này. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bỏ phiếu điện tử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa đoàn.

+ Tổng số phiếu phát ra: 91 đại diện cho 354.201.428 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
+ Tổng số phiếu thu về: 84 đại diện cho 354.200.029 phiếu biểu quyết, chiếm 99,9996% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
+ Tổng số phiếu không thu về: 7 đại diện cho 1.399 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0004% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Kết quả biểu quyết như sau:

(Kèm theo Biên bản kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu)

Stt	Nội dung	Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến	
		Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết (%)
1.	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2022 và định hướng hoạt động năm 2023, nhiệm kỳ 2023 - 2027	354.197.337	99,9988	0	0,0000	2.692	0,0008
2.	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh KienlongBank năm 2022.	354.197.337	99,9988	0	0,0000	2.692	0,0008
3.	Thông qua Kế hoạch kinh doanh KienlongBank năm 2023.	354.197.337	99,9988	100	0,0000	2.592	0,0007
4.	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về kết quả hoạt động năm 2022,	354.197.337	99,9988	0	0,0000	2.692	0,0008

Stt	Nội dung	Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến	
		Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết (%)
	nhiệm kỳ 2018 - 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, nhiệm kỳ 2023 - 2027						
5.	Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất KienlongBank năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C	354.197.337	99,9988	0	0,0000	2.692	0,0008
6.	Thông qua chấm dứt hiệu lực nội dung về việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu quỹ cho người lao động đã được thông qua theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/01/2021 và Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 nêu tại Điều 12 của Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022.	202.832.674	57,2648	151.363.763	42,7341	2.592	0,0007
7.	Thông qua chấm dứt hiệu lực nội dung về việc triển khai kế hoạch niêm yết cổ phiếu KienlongBank tại sàn giao dịch chứng khoán nêu tại Điều 2 Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/12/2021.	205.827.974	58,1104	148.369.463	41,8884	2.592	0,0007
8.	Thông qua chấm dứt hiệu lực nội dung về việc chia cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 16% tại Điều 7 và Phương án tăng vốn điều lệ của KienlongBank (từ 3.652.818.780.000 đồng lên 4.231.189.780.000 đồng) nêu tại Điều 8 Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022.	354.197.337	99,9988	100	0,0000	2.592	0,0007
9.	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.	167.050.200	47,1625	187.147.237	52,8364	2.592	0,0007
10.	Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2023.	167.050.200	47,1625	187.147.237	52,8364	2.592	0,0007
11.	Thông qua Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023.	354.197.337	99,9988	0	0,0000	2.692	0,0008
12.	Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023.	354.197.337	99,9988	0	0,0000	2.692	0,0008
13.	Thông qua việc Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông.	354.197.337	99,9988	100	0,0000	2.592	0,0007
14.	Thông qua báo cáo kết thúc nhiệm kỳ 2018 – 2022, số lượng thành viên và giới thiệu danh sách nhân sự bầu thành viên Hội đồng	354.197.437	99,9989	0	0,0000	2.592	0,0007

Stt	Nội dung	Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến	
		Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết (%)
	quản trị, Ban kiểm soát theo Tờ trình của HĐQT						

7. Bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2027

7.1. Bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2027

Cổ đông tiến hành bầu cử bằng phương thức bỏ phiếu điện tử và theo phương pháp bầu dồn phiếu để bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2027. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bầu cử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian bầu cử theo điều hành của Chủ tọa đoàn.

+ Tổng số phiếu phát ra: 91 đại diện cho 354.201.428 cổ phiếu chiếm: 100,0000% tính trên số CP dự họp có quyền bầu thành viên HĐQT.
+ Tổng số phiếu thu về: 81 đại diện cho 354.199.857 cổ phiếu chiếm: 99,9996% tính trên số CP dự họp có quyền bầu thành viên HĐQT.
+ Tổng số phiếu không thu về: 10 đại diện cho 1.571 cổ phiếu chiếm: 0,0004% tính trên số CP dự họp có quyền bầu thành viên HĐQT.
+ Tổng số phiếu hợp lệ: 81 đại diện cho: 354.199.857 cổ phiếu chiếm: 99,9996% tính trên số CP dự họp có quyền bầu thành viên HĐQT.
+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho 0 cổ phiếu, chiếm: 0,0000% tính trên số CP dự họp có quyền bầu thành viên HĐQT.

Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT như sau:

Số phiếu bầu của các ứng viên như sau (Theo thứ tự số phiếu bầu nhận được từ cao xuống thấp)

STT	Họ và tên ứng viên	Vị trí/chức danh	Số phiếu được bầu	Kết quả
1	Ông Bùi Thanh Hải	Thành viên HĐQT	392.439.698	Trúng cử
2	Ông Lê Khắc Gia Bảo	Thành viên HĐQT	388.406.308	Trúng cử
3	Ông Nguyễn Cao Cường	Thành viên HĐQT	388.406.305	Trúng cử
	Bà Nguyễn Thủy Nguyên	Thành viên HĐQT độc lập	337.288.313	Trúng cử
4	Bà Trần Thị Thu Hằng	Thành viên HĐQT	326.605.245	Trúng cử
5	Ông Trần Ngọc Minh	Thành viên HĐQT	323.815.316	Trúng cử

6	Bà Nguyễn Thị Thanh Hường	Thành viên HĐQT	322.446.757	Trúng cử

7.2. Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2027

Cổ đông tiến hành bầu cử bằng phương thức bỏ phiếu điện tử và theo phương pháp bầu dồn phiếu để bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2027. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bầu cử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian bầu cử theo điều hành của Chủ tọa đoàn.

+ Tổng số phiếu phát ra: 91 đại diện cho 354.201.428 cổ phiếu chiếm: 100,0000% tính trên số CP dự họp có quyền bầu thành viên BKS.
+ Tổng số phiếu thu về: 78 đại diện cho 350.186.162 cổ phiếu chiếm: 99,8664% tính trên số CP dự họp có quyền bầu thành viên BKS.
+ Tổng số phiếu không thu về: 13 đại diện cho 4.015.266 cổ phiếu, chiếm 1,1336% tính trên số CP dự họp có quyền bầu thành viên BKS.
+ Tổng số phiếu hợp lệ: 78 đại diện cho 350.186.162 cổ phiếu chiếm: 99,8664% tính trên số CP dự họp có quyền bầu thành viên BKS.
+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho 0 cổ phiếu, chiếm: 0,0000% tính trên số CP dự họp có quyền bầu thành viên HĐQT.

Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên BKS:

Số phiếu bầu của các ứng viên như sau (Theo thứ tự số phiếu bầu nhận được từ cao xuống thấp)

STT	Họ và tên ứng viên	Vị trí/chức danh	Số phiếu được bầu	Kết quả
1	Ông Đặng Minh Quân	Thành viên BKS chuyên trách	489.086.822	Trúng cử
2	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh	Thành viên BKS chuyên trách	281.633.054	Trúng cử
3	Ông Vũ Phạm Thái Hà	Thành viên BKS chuyên trách	279.838.600	Trúng cử

Ông Đỗ Hoàng Minh Đức – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết *(Đính kèm Biên bản kiểm phiếu)*.

8. Phát biểu của Lãnh đạo NHNN Việt Nam Chi nhánh tỉnh Kiên Giang

Ông Giang Tiến Dũng – Chánh Thanh tra, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang phát biểu chúc mừng Đại hội. Bà Trần Thị Thu Hằng – Chủ tọa đoàn thay mặt KienlongBank cảm ơn và mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm hỗ trợ của Lãnh đạo NHNN, chi nhánh tỉnh Kiên Giang.

10. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

10.1. Thông qua Quy chế Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) trực tuyến và bỏ phiếu điện tử *(Quy chế đính kèm)*.

10.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2022 và định hướng hoạt động năm 2023, nhiệm kỳ 2023 - 2027 *(Tài liệu đính kèm)*.

10.3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 *(Tài liệu đính kèm)*.

10.4. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2023 *(Tài liệu đính kèm)*.

10.5. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; hoạt động nhiệm kỳ 2018 - 2022 và đề xuất kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2023 - 2027 *(Tài liệu đính kèm)*.

10.6. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất của KienlongBank năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C *(Theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*.

10.7. Thông qua chấm dứt hiệu lực nội dung về việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu quỹ cho người lao động đã được thông qua theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/01/2021 và Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 nêu tại Điều 12 của Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 *(Theo Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*.

10.8. Thông qua chấm dứt hiệu lực nội dung về việc triển khai kế hoạch niêm yết cổ phiếu KienlongBank tại sàn giao dịch chứng khoán nêu tại Điều 2 Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/12/2021*(Theo Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*.

10.9. Thông qua chấm dứt hiệu lực nội dung về việc chia cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 16% tại Điều 7 và Phương án tăng vốn điều lệ của KienlongBank (từ 3.652.818.780.000 đồng lên 4.231.189.780.000 đồng) nêu tại Điều 8 Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 *(Theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*.

10.10. Không thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 *(Theo Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*.

10.11. Không thông qua Phương án tăng vốn điều lệ KienlongBank *(Theo Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*.

10.12. Thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2023 *(Theo Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*.

10.13. Thông qua việc chọn Công ty Kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 *(Theo Tờ trình số 08/TTr-BKS ngày 18/4/2023 của BKS)*.

10.14. Thông qua việc ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT KienlongBank quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông *(Theo Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*.

10.15. Thông qua cơ cấu số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2027 của KienlongBank *(Theo Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 25/4/2023 của HĐQT)*

10.16. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị đắc cử nhiệm kỳ 2023 – 2027.

STT	Họ và tên ứng viên	Vị trí/chức danh	Số phiếu được bầu	Kết quả
1	Ông Bùi Thanh Hải	Thành viên HĐQT	392.439.698	Trúng cử
2	Ông Lê Khắc Gia Bảo	Thành viên HĐQT	388.406.308	Trúng cử

3	Ông Nguyễn Cao Cường	Thành viên HĐQT	388.406.305	Trúng cử
	Bà Nguyễn Thùy Nguyên	Thành viên HĐQT độc lập	337.288.313	Trúng cử
4	Bà Trần Thị Thu Hằng	Thành viên HĐQT	326.605.245	Trúng cử
5	Ông Trần Ngọc Minh	Thành viên HĐQT	323.815.316	Trúng cử
6	Bà Nguyễn Thị Thanh Hường	Thành viên HĐQT	322.446.757	Trúng cử

10.17. Danh sách thành viên BKS dắc cử nhiệm kỳ 2023 – 2027.

STT	Họ và tên ứng viên	Vị trí/chức danh	Số phiếu được bầu	Kết quả
1	Ông Đặng Minh Quân	Thành viên BKS chuyên trách	489.086.822	Trúng cử
2	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh	Thành viên BKS chuyên trách	281.633.054	Trúng cử
3	Ông Vũ Phạm Thái Hà	Thành viên BKS chuyên trách	279.838.600	Trúng cử

11. Thông qua Biên bản họp

11.1 Bà Nguyễn Thanh Thủy thay mặt Ban Thư ký đọc lại toàn văn dự thảo Biên bản họp cho toàn thể cổ đông dự họp ĐHĐCD thường niên năm 2023 cùng nghe.

11.2 Bà Trần Thị Thu Hằng – Chủ tọa đoàn xin ý kiến cổ đông thông qua Biên bản họp ĐHĐCD thường niên năm 2023. Cổ đông biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp bằng hình thức biểu quyết điện tử. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bỏ phiếu điện tử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa đoàn. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 62 phiếu, đại diện cho 187.170.875 phiếu biểu quyết, chiếm 52,8431% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 01 phiếu, đại diện cho 2.700 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0008% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0,0000 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

10.3 Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Chủ tọa đoàn ký biên bản họp và giao bà Trần Thị Thu Hằng thay mặt Chủ tọa đoàn ký ban hành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2023.

IV. BẾ MẠC PHIÊN HỌP:

Bà Trần Thị Thu Hằng thay mặt Chủ tọa đoàn cảm ơn các vị khách mời, toàn thể cổ đông KienlongBank đã dự họp, góp phần cho Phiên họp ĐHĐCD năm 2023 thành công tốt đẹp và thay mặt Chủ tọa đoàn tuyên bố bế mạc Phiên họp.

Biên bản được lập xong vào lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày và được lập thành 06 bản có giá trị như nhau. Biên bản họp này cùng Biên bản Kiểm tra tư cách cổ đông, các Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, các tài liệu liên quan được lưu văn kiện Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Ngân hàng TMCP Kiên Long năm 2023 tại Trụ sở chính của Ngân hàng theo quy định.

BAN THƯ KÝ	**CHỦ TỌA ĐOÀN**
Bà **Nguyễn Thanh Thủy**	Bà **Trần Thị Thu Hằng** .....
Bà **Lê Thị Thanh Nga**.....	Ông **Lê Khắc Gia Bảo** .....
Bà **Nguyễn Thị Hồng Vân**.....	Ông **Trần Ngọc Minh** .....

NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 01/NQ - ĐHĐCĐ	*Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 07/6/2020;

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 20/11/2017;

- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) ngày 27/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Quy chế Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) trực tuyến và bỏ phiếu điện tử *(Quy chế đính kèm)*.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2022 và định hướng hoạt động năm 2023, nhiệm kỳ 2023 - 2027 *(Tài liệu đính kèm)*.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 *(Tài liệu đính kèm)*, các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đvt: Tỷ đồng, %.

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tăng/giảm (+/-) thực hiện năm 2022 so với thực hiện năm 2021		Tỷ lệ HTKH năm 2022 (%)
				Số dư	Tỷ lệ (%)	
1. Vốn điều lệ	3.653	4.231	3.653	-	-	-
2. Tổng tài sản	83.822	85.000	85.760	1.938	2,31	100,89
3. Tổng nguồn vốn huy động	77.528	77.700	75.843	(1.685)	(2,17)	97,61
4. Dư nợ cấp tín dụng	39.182	45.200	45.498	6.316	16,12	100,66
5. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,09	<2,00	1,18		0,09	
6. Lợi nhuận trước thuế	1.010	660	681,86	(328,14)	(32,49)	103,31
7. Cổ tức (%)	0,00	10,00	20,00			

Ghi chú: Tỷ lệ chi cổ tức dự kiến năm 2022 là 20%: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2023 *(Tài liệu đính kèm)*, các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đvt: Tỷ đồng, %.

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tăng/giảm (+/-) kế hoạch năm 2023 so với năm 2022	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
1. Vốn Điều lệ	3.653	4.376	723	20,00
2. Tổng tài sản	85.760	86.000	240	0.28
3. Tổng nguồn vốn huy động	75.843	78.000	2.157	2.84
4. Dư nợ cấp tín dụng	45.498	52.500	7.002	15.39
5. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,18	<3,00		
6. Lợi nhuận trước thuế	681,86	700	18	2.66
7. Cổ tức dự kiến (%)	20,00%	10.00%	-	-

Ghi chú:

- Kế hoạch tăng trưởng tín dụng: Thực hiện theo tỷ lệ được NHNN Việt Nam phê duyệt.

- Kế hoạch chia cổ tức: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; hoạt động nhiệm kỳ 2018 - 2022 và đề xuất kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2023 - 2027 *(Tài liệu đính kèm)*.

Điều 6. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất của KienlongBank năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C *(theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*.

Điều 7. Thông qua chấm dứt hiệu lực nội dung về việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu quỹ cho người lao động đã được thông qua theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/01/2021 và Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 nêu tại Điều 12 của Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 *(theo nội dung Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*.

Điều 8. Thông qua chấm dứt hiệu lực nội dung về việc triển khai kế hoạch niêm yết cổ phiếu KienlongBank tại sàn giao dịch chứng khoán nêu tại Điều 2 Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/12/2021 *(theo nội dung Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*.

Điều 9. Thông qua chấm dứt hiệu lực nội dung về việc chia cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 16% tại Điều 7 và Phương án tăng vốn điều lệ của KienlongBank (từ 3.652.818.780.000 đồng lên 4.231.189.780.000 đồng) nêu tại Điều 8 Nghị

quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 *(theo nội dung Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*.

Điều 10. Không thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT *(theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*.

Điều 11. Không thông qua Phương án tăng vốn điều lệ KienlongBank theo nội dung Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT *(theo nội dung Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*.

Điều 12. Thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2023 *(theo nội dung Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*, chi tiết như sau:

1. **Thù lao HĐQT và BKS năm 2022:**

a. Thù lao HĐQT và BKS năm 2022 (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2022) đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 phê duyệt: 21.000.000.000 đồng, tương đương 1.750.000.000 đồng/tháng.

b. Thù lao HĐQT và BKS thực chi năm 2022: 20.822.395.000 đồng, tương đương 1.735.199.583 đồng/tháng.

c. Thù lao HĐQT và BKS năm 2022 còn lại không chi: 177.605.000 đồng.

d. Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 cho HĐQT và BKS:

- Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCĐ ngày 28/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

  5% x (681.862.728.587 đồng – 660.000.000.000 đồng) = 1.093.136.429 đồng.

- Tiền thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 thực chi: 1.093.136.429 đồng.

2. **Thù lao và thưởng cho HĐQT, BKS năm 2023:**

a. Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023 (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2023): 27.900.000.000 đồng, tương đương 2.325.000.000 đồng/tháng.

b. Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT và BKS năm 2023:

Căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2023 được ĐHĐCĐ thông qua, nếu vượt kế hoạch lợi nhuận thì mức thưởng cho HĐQT, BKS là 5% x (Lợi nhuận trước thuế thực tế - Lợi nhuận trước thuế kế hoạch).

c. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT:

Thực hiện việc chi trả thù lao, thưởng (nếu có) cho thành viên HĐQT và BKS trong năm 2023.

Điều 13. Thông qua việc chọn Công ty Kiểm toán độc lập để soát xét báo cáo tài chính bán niên (06 tháng), kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2023 của KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – KienlongBank *(theo nội dung Tờ trình số 08/TTr-BKS ngày 18/4/2023 của BKS)* như sau:

1. Phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán hoạt động

của hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2023 của KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kiên Long là các công ty thuộc danh sách được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp nhận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực Chứng khoán đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư số 39/2011/TT-NHNN, Thông tư số 24/2021/TT-NHNN.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn một trong số các công ty kiểm toán thuộc danh sách tại khoản 1, Điều này để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2023 của KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Điều 14. Thông qua việc ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT KienlongBank quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm các nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ *(theo nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 18/4/2023 của HĐQT)*, như sau:

- Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định về cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của KienlongBank và hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ có liên quan để đảm bảo Ngân hàng hoạt động ổn định, an toàn và tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định và thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 nhằm phù hợp với tình hình hoạt động thực tế theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt.
- Thời gian ủy quyền: Từ ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua đến ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Điều 15. Thông qua cơ cấu số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2027 của KienlongBank *(theo nội dung Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 25/4/2023 của HĐQT)*như sau:

1. Số lượng thành viên HĐQT là 07 (bảy) thành viên (trong đó có 01 (một) thành viên độc lập, tối đa 02 (hai) thành viên là người điều hành KienlongBank).
2. Số lượng thành viên BKS là 03 (ba) thành viên (trong đó có tối thiểu 1/2 tổng số thành viên là thành viên chuyên trách).

Điều 16. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2027 với các thành viên đắc cử như sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2027:

Stt	Giới tính	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh đắc cử
1	Ông	Bùi Thanh Hải	1975	Thành viên HĐQT
2	Ông	Lê Khắc Gia Bảo	1979	Thành viên HĐQT
3	Ông	Nguyễn Cao Cường	1985	Thành viên HĐQT

Stt	Giới tính	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh đắc cử
3	Ông	Nguyễn Cao Cường	1985	Thành viên HĐQT
4	Bà	Nguyễn Thủy Nguyên	1982	Thành viên độc lập của HĐQT
5	Bà	Trần Thị Thu Hằng	1985	Thành viên HĐQT
6	Ông	Trần Ngọc Minh	1984	Thành viên HĐQT
7	Bà	Nguyễn Thị Thanh Hường	1979	Thành viên HĐQT

2. Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2027:

Stt	Giới tính	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh đắc cử
1	Ông	Đặng Minh Quân	1980	Thành viên BKS chuyên trách
2	Bà	Đỗ Thị Tuyết Trinh	1981	Thành viên BKS chuyên trách
3	Ông	Vũ Phạm Thái Hà	1990	Thành viên BKS chuyên trách

Điều 17. Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ phiên họp thường niên năm 2023 biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 27/4/2023. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong các phiên họp thường niên kế tiếp.

Điều 18. Toàn thể cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành, các đơn vị, cá nhân trực thuộc KienlongBank liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- NHNNVN (để báo cáo);
- NHNN VN CN tỉnh KG (để báo cáo);
- UBCKNN (để báo cáo);
- Sở Giao dịch CK Hà Nội (để báo cáo);
- Như Điều 18;
- Website KienlongBank;
- Lưu VP. HĐQT.

NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Rạch Giá, ngày 18 tháng 4 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
(Ngày 27 tháng 4 năm 2023)

Hình thức tổ chức họp: Trực tuyến.

STT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	Thời gian
I	**THỦ TỤC KHAI MẠC**	**8h00**
1	Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông truy cập trực tiếp vào hệ thống EzGSM tại trang thông tin điện tử https://ezgsm.fpts.com.vn. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông truy cập trang này để đăng ký tham dự họp và bỏ phiếu, các thông tin đăng nhập đã được KienlongBank gửi trong Thư mời họp tới cổ đông.	
II	**NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC HỌP**	**8h30-9h00**
1	Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự họp	
2	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự họp	
3	Giới thiệu danh sách và biểu quyết thông qua: - Danh sách thành viên Chủ tọa đoàn - Danh sách thành viên Ban Kiểm phiếu - Chương trình họp - Quy chế Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử	
4	Mời Chủ tọa đoàn vào bàn làm việc	
5	Chủ tọa đoàn chỉ định Ban Thư ký và mời Ban Thư ký vào bàn làm việc	
III	**CHƯƠNG TRÌNH HỌP**	**9h00-11h40**
1	Phát biểu khai mạc	
2	Trình bày nội dung các Báo cáo, Tờ trình: - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2022 và định hướng hoạt động năm 2023, nhiệm kỳ 2023 – 2027. - Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023. - Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; Hoạt động nhiệm kỳ 2018 – 2022 và đề xuất kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2023 – 2027.	

STT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	Thời gian
	- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán. - Tờ trình chấm dứt hiệu lực một số nội dung tại các Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCD ngày 28/12/2021 và số 01/NQ-ĐHĐCD ngày 28/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông. - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022. - Tờ trình Phương án tăng vốn điều lệ năm 2023. - Tờ trình về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và đề xuất thù lao của HĐQT, BKS năm 2023. - Tờ trình về việc chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023. - Tờ trình về việc ủy quyền, giao nhiệm vụ cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCD. - Tờ trình về việc báo cáo kết thúc nhiệm kỳ 2018 – 2022, số lượng thành viên HĐQT, BKS và giới thiệu danh sách nhân sự bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS KienlongBank nhiệm kỳ 2023 – 2027. - Tờ trình khác (nếu có).	
3	Thảo luận các nội dung tại mục 2	
4	Biểu quyết thông qua các nội dung tại mục 2	
5	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung tại mục 2	
6	Hướng dẫn bầu dồn phiếu	
7	Bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2027	
8	Công bố kết quả bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2027	
9	Thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2027 ra mắt ĐHĐCD	
10	Phát biểu chỉ đạo của đại diện Ngân hàng Nhà nước (nếu có)	
11	Chủ tọa đoàn tiếp thu ý kiến chỉ đạo của NHNN (nếu có)	
IV	**TỔNG KẾT VÀ BẾ MẠC**	**11h40-12h00**
1	Thông qua Biên bản họp	
2	Phát biểu bế mạc	

BAN TỔ CHỨC

NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 01/QĐ-ĐHĐCĐ	*Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG

- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;*
- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long;*
- *Căn cứ Nghị quyết số 01 /NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **"Quy chế Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử "** của Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Điều 2. Toàn thể cổ đông, các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan trực thuộc Ngân hàng TMCP Kiên Long có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 27 / 4 /2023.

Nơi nhận:
- NHNN, UBCK NN (để báo cáo);
- NHNN - CN Kiên Giang (để báo cáo);
- Sở Giao dịch CK HN (để báo cáo);
- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Lưu VP. HĐQT.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG

Trần Thị Thu Hằng

QUY CHẾ
TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01 /QĐ-ĐHĐCD ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Kiên Long)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng điều chỉnh:

Quy chế này quy định về việc:

a. Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 có sử dụng phương tiện trực tuyến (họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và/hoặc kết hợp giữa họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp) của Ngân hàng TMCP Kiên Long.

b. Thực hiện bỏ phiếu điện tử đối với cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng TMCP Kiên Long theo điểm a khoản 1 Điều này.

2. Phạm vi áp dụng:

Quy chế này áp dụng đối với toàn bộ cổ đông, các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan thuộc Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **KienlongBank**: Là Ngân hàng TMCP Kiên Long.

2. **ĐHĐCD**: Là Đại hội đồng cổ đông.

3. **HĐQT**: Là Hội đồng quản trị.

4. **BKS**: Là Ban kiểm soát.

5. **Ban Tổ chức**: Là Ban Tổ chức cuộc họp ĐHĐCD.

6. **Cổ đông**: Là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của KienlongBank và đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của KienlongBank.

7. **Người đại diện theo ủy quyền**: Là người được Cổ đông ủy quyền tham dự và thực hiện các quyền của Cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCD.

Trong Quy chế này, định nghĩa Cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền sẽ được gọi chung là Cổ đông.

8. **Cuộc họp ĐHĐCD trực tuyến/Cuộc họp trực tuyến/Phiên họp trực tuyến**: Là cuộc họp ĐHĐCD được tổ chức dưới hình thức trực tuyến, các Cổ đông tham gia cuộc họp ĐHĐCD qua mạng internet và/hoặc các phương tiện, ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện các quyền thảo luận, biểu quyết, bầu cử của mình. Theo đó, cho phép Đại biểu ở nhiều địa điểm khác nhau có thể theo dõi diễn biến Đại hội và thực hiện các quyền của cổ đông khi tham dự ĐHĐCD. Việc tổ chức ĐHĐCD trực tuyến có giá trị pháp lý như cuộc họp ĐHĐCD bằng hình thức trực tiếp. Hình thức biểu quyết, bỏ

phiếu bằng phương thức điện tử có giá trị pháp lý như hình thức biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp/gửi phiếu lấy ý kiến bằng văn bản.

9. **Hệ thống trực tuyến**: Là tổng hợp các cơ sở hạ tầng kỹ thuật để tổ chức, vận hành cuộc họp ĐHĐCĐ, thực hiện việc bỏ phiếu điện tử, được KienlongBank lựa chọn, và thông báo nhằm cung cấp cho Cổ đông các công cụ để thực hiện quyền tham dự cuộc họp trực tuyến, thực hiện bỏ phiếu điện tử tại cuộc họp.

10. **Phương tiện điện tử**: Là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ tương tự.

11. **Bỏ phiếu điện tử**: Là hình thức Cổ đông thực hiện biểu quyết/bầu cử thông qua Hệ thống trực tuyến do KienlongBank quy định và thông báo.

12. **Thời gian mở Hệ thống trực tuyến**: Là thời điểm bắt đầu để Cổ đông có thể truy cập, đăng nhập tham dự cuộc họp trực tuyến, đọc tài liệu và thực hiện bỏ phiếu điện tử.

13. **Bầu dồn phiếu**: Là hình thức biểu quyết bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS. Theo đó mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện (trong trường hợp Cổ đông là Người đại diện theo ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS và Cổ đông đó có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

14. **Bầu dồn đều**: Là cách thực hiện của phương thức bầu dồn phiếu mà Cổ đông chia đều số phiếu bầu cho nhiều ứng cử viên tương ứng.

15. **Bầu ghi số**: Là cách thực hiện của phương thức bầu dồn phiếu mà Cổ đông sẽ ghi cụ thể số phiếu bầu cho từng ứng cử viên đảm bảo tổng số phiếu bầu của các ứng cử viên được bầu bằng tổng số phiếu bầu của Cổ đông.

16. **Yếu tố định danh**: Là những thông tin cần thiết để xác định chính xác mỗi đối tượng trong một hoàn cảnh.

17. **Xác thực**: Là để kiểm tra, xác minh các thông tin của đối tượng có đúng là những thông tin mà đối tượng cung cấp, hoặc khai báo.

CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Điều kiện và cách thức tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Các Cổ đông sở hữu cổ phần KienlongBank tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền của Cổ đông theo danh sách của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập ngày 29/03/2023 đều có quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. Cổ đông có thể thực hiện việc ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần của mình cho người khác thay mặt tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ. Trường hợp Cổ đông là Tổ chức có nhiều Người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi Người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp cổ đông Tổ chức không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi Người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả Người đại diện theo ủy quyền.

3. Việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

a. Cổ đông điền đầy đủ các thông tin trên Giấy ủy quyền (theo mẫu của KienlongBank hoặc quy định của Bộ luật Dân sự).

b. Giấy ủy quyền có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền.

c. Bản gốc Giấy ủy quyền được gửi về KienlongBank chậm nhất trước ngày được quy định tại Thông báo dự họp theo một trong các hình thức sau:

- Theo địa chỉ: Văn phòng HĐQT - Ngân hàng TMCP Kiên Long, địa chỉ: số 98-108A Cách Mạng Tháng Tám, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh;
- Gửi qua hộp thư điện tử: vphd@kienlongbank.com;
- Các hình thức khác quy định tại Thông báo mời họp.

d. Bên được ủy quyền dự họp không được ủy quyền lại cho Người khác tham dự họp ĐHĐCĐ trừ trường hợp Bên nhận ủy quyền là Pháp nhân được chỉ định nhân sự đại diện hoặc Ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT của KienlongBank.

4. Hủy bỏ ủy quyền đối với Cổ đông đã được phê duyệt ủy quyền trực tuyến: Cổ đông gửi văn bản đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến về KienlongBank theo địa chỉ đã nêu tại điểm khoản 3 Điều 3 Quy chế này ít nhất 24 giờ trước giờ khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ. (Thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời gian KienlongBank nhận được văn bản chính thức).

5. Hủy bỏ ủy quyền không có hiệu lực nếu Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông đã đăng ký dự họp trực tuyến thành công trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Điều 10 Quy chế này hoặc đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết với bất kỳ vấn đề nào của nội dung trong chương trình họp ĐHĐCĐ.

6. Cách thức tham dự

a. Đối với cổ đông

Mỗi cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được cung cấp một (01) tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tương ứng để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Thông tin đăng nhập, mật khẩu truy cập để tham dự Đại hội được KienlongBank cung cấp trong Thông báo mời họp. Cổ đông có trách nhiệm bảo mật thông tin đăng nhập để đảm bảo chỉ có Cổ đông mới có quyền thực hiện bỏ phiếu trên Hệ thống của KienlongBank và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các kết quả bỏ phiếu liên quan đến tài khoản đăng nhập của chính mình.

b. Đối với Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông (nếu Bên nhận ủy quyền không phải là Cổ đông/Thành viên HĐQT của KienlongBank) sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ, KienlongBank sẽ cung cấp thông tin đăng nhập cho Người đại diện theo ủy quyền.

c. Cung cấp lại thông tin đăng nhập

Khi Cổ đông có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp lại thông tin cá nhân để định danh. KienlongBank có thể yêu cầu Cổ đông cung cấp lại thông tin cá nhân, tối thiểu bao gồm: Số CMND/CCCD/Hộ chiếu; Số điện thoại di động, hòm thư điện tử, địa chỉ thường trú hoặc tạm trú đối với cá nhân; Số Đăng ký kinh doanh, Số điện thoại liên hệ, Địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông

là tổ chức. KienlongBank có thể gửi thông tin đăng nhập và mật khẩu để Đại biểu tham dự và biểu quyết tại Đại hội thông qua hòm thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin của Cổ đông đã đăng ký.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự cuộc họp

1. Tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ và bỏ phiếu đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ KienlongBank và theo quy định của pháp luật.

2. Có quyền phát biểu ý kiến, thảo luận trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

3. Tuân theo hướng dẫn, điều hành của Chủ tọa và Ban Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ.

4. Tập trung nghiên cứu tài liệu và tham gia đóng góp ý kiến. Mọi phát biểu trong phiên họp đều phải mang tính chất góp ý xây dựng vì lợi ích chung của KienlongBank; không đả kích, xúc phạm, không dùng lời lẽ kích động, có hành vi cản trở, gây rối mất trật tự; góp ý phải đúng hình thức quy định cụ thể.

a. Với hình thức tham dự trực tiếp: Cổ đông đăng ký phát biểu bằng Phiếu đóng góp ý kiến hoặc khi được Chủ tọa mời.

b. Với hình thức tham dự trực tuyến: Cổ đông gửi câu hỏi thảo luận, phát biểu theo các hình thức theo quy định tại Thông báo mời họp hoặc gửi trực tiếp thông qua giao diện của Hệ thống LAGSM (chức năng Hỗ trợ trực tuyến).

5. Cổ đông tham gia cuộc họp ĐHĐCĐ sau thời điểm phiên họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền biểu quyết ngay sau khi thực hiện xong thủ tục đăng ký theo hướng dẫn của Ban Tổ chức, trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi. Cổ đông chỉ được biểu quyết những vấn đề tiếp theo theo tiến trình của Đại hội.

6. Các quyền và nghĩa vụ khác:

a. Cổ đông phải tự trang bị các thiết bị, công nghệ nghe, nhìn phù hợp theo tài liệu hướng dẫn của Ban Tổ chức để có thể kết nối với hệ thống trực tuyến của cuộc họp.

b. Thực hiện theo các tài liệu hướng dẫn của Ban Tổ chức liên quan đến cuộc họp trực tuyến khi tham dự và bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

c. Đồng ý để KienlongBank cung cấp các dữ liệu thông tin của Cổ đông cho Bên thứ ba có liên quan khi cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho việc tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và triển khai bỏ phiếu điện tử.

Khi thuê bên thứ ba cung cấp dịch vụ, Ban Tổ chức cuộc họp phải áp dụng các biện pháp hợp lý để Bên thứ ba đó phải có trách nhiệm bảo mật thông tin của Cổ đông theo quy định nội bộ của KienlongBank và theo quy định của pháp luật.

d. Cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật các thông tin truy cập để đảm bảo rằng chỉ có Cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Kết quả bỏ phiếu của Cổ đông trên hệ thống bỏ phiếu điện tử được coi là quyết định cuối cùng của Cổ đông. Cổ đông chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước KienlongBank về kết quả bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện của Cổ đông trên Hệ thống trực tuyến.

c. Cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Tổ chức để kịp thời xử lý khi phát hiện tên đăng nhập, mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ bằng cách liên hệ với Ban Tổ chức để thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Cổ đông phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm Ban Tổ chức nhận được thông báo của Cổ đông nếu như nguyên nhân là do Cổ đông.

Điều 5. Ban Tổ chức cuộc họp ĐHĐCD

1. Ban Tổ chức cuộc họp ĐHĐCD là cơ quan do Người triệu tập cuộc họp ĐHĐCD thành lập, số lượng và thành phần Ban Tổ chức do Người triệu tập cuộc họp quyết định, trừ trường hợp Điều lệ KienlongBank hoặc pháp luật có quy định khác.

2. Ban Tổ chức có trách nhiệm sau đây:

a. Thực hiện các công việc quy định tại Quy chế này.

b. Hướng dẫn và làm đầu mối giải đáp các thắc mắc của Cổ đông về công tác tổ chức, việc đăng ký tham dự và các vấn đề có liên quan khác của cuộc họp ĐHĐCD.

c. Chuẩn bị phương tiện điện tử, cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác tổ chức cuộc họp ĐHĐCD.

d. Thực hiện các công việc khác được phân công và theo quy định tại Điều lệ KienlongBank.

Điều 6. Chủ tọa, Chủ tọa đoàn và Ban Thư ký

1. Chủ tọa:

a. Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCD được thành lập theo quy định tại Điều lệ KienlongBank và theo quy định của pháp luật.

b. Hỗ trợ Chủ tọa điều khiển phiên họp là các thành viên khác trong Chủ tọa đoàn do ĐHĐCD biểu quyết thông qua.

c. Chủ tọa và Chủ tọa đoàn có các quyền và nghĩa vụ sau:

- Chủ tọa đoàn điều hành cuộc họp ĐHĐCD theo đúng Quy chế này và nội dung chương trình làm việc đã được ĐHĐCD thông qua.
- Quyết định của Chủ tọa đoàn về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của cuộc họp sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp ĐHĐCD một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình họp đã được ĐHĐCD thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số Cổ đông dự họp.
- Chủ tọa có quyền tạm hoãn cuộc họp ĐHĐCD đã có đủ số Cổ đông đăng ký dự họp theo quy định đến một địa điểm khác hoặc thay đổi địa điểm, phương thức cuộc họp trong các trường hợp sau đây:
  - Cổ đông dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
  - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho các Cổ đông tham dự cuộc họp tham gia, thảo luận và bỏ phiếu.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 (ba) ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

2. Ban Thư ký:

Ban Thư ký gồm một hoặc một số người do Chủ tọa chỉ định và thực hiện chức năng:

a. Ghi chép Biên bản diễn biến cuộc họp.

b. Tổng hợp các ý kiến của Cổ đông trong quá trình diễn ra cuộc họp trực tuyến và gửi cho Chủ tọa đoàn.

c. Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết của ĐHĐCD.

d. Hỗ trợ các công việc khác theo phân công của Chủ tọa đoàn.

Điều 7. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông là bộ phận giúp việc của Ban Tổ chức. Số lượng và thành phần của Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông do Ban Tổ chức quyết định.

2. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông thực hiện:

a. Kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCD.

b. Báo cáo trước ĐHĐCD về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông và tỷ lệ Cổ đông tham dự cuộc họp, tham gia bỏ phiếu điện tử.

c. Ghi nhận kết quả biểu quyết của Cổ đông và báo cáo trước Đại hội về các nội dung biểu quyết của Đại hội trước khi Ban kiểm phiếu được Đại hội thông qua.

d. Thực hiện các công việc khác theo Điều lệ KienlongBank.

3. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Điều 8. Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm một hoặc một số người do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCD thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu thực hiện:

a. Hướng dẫn Cổ đông cách thức, thể lệ biểu quyết, bầu cử.

b. Kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử trước ĐHĐCD.

c. Thực hiện các công việc khác theo Điều lệ KienlongBank.

3. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 9. Điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCD

1. Việc triệu tập, lập Danh sách Cổ đông, gửi thư mời họp và tài liệu kèm theo phải được thực hiện đúng theo Điều lệ KienlongBank và theo quy định của pháp luật.

2. Cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCD phải đạt tỷ lệ theo đúng quy định tại Điều lệ KienlongBank và theo quy định của pháp luật.

3. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông xác định tỷ lệ tham dự họp làm căn cứ để ĐHĐCD tiến hành cuộc họp cũng như xác định tỷ lệ bỏ phiếu dựa trên tổng số Cổ đông tham dự theo quy định.

4. Các quy định khác:

a. Việc tổ chức cuộc họp ĐHĐCD trực tuyến có giá trị pháp lý như cuộc họp ĐHĐCD trực tiếp. Hình thức bỏ phiếu điện tử có giá trị pháp lý như hình thức bỏ phiếu tại cuộc họp trực tiếp.

b. Hệ thống trực tuyến phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Đường truyền tại địa điểm chính phải liên tục, ổn định. Trường hợp bị gián đoạn tại địa điểm chính thì Ban Tổ chức hoặc Chủ tọa đoàn phải tóm tắt lại phần bị gián đoạn.

- Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, nguồn điện, phương tiện điện tử và trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp. Ban Tổ chức phải bố trí các thiết bị dự phòng để công tác tổ chức được diễn ra xuyên suốt, hạn chế các trường hợp có thể dẫn đến gián đoạn.

- Đảm bảo an toàn thông tin, bí mật tài khoản truy cập (nếu có). Dữ liệu điện tử của cuộc họp ĐHĐCD, dữ liệu phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử phải được lưu giữ, bảo mật, trích xuất được từ hệ thống có đầy đủ các thông tin liên quan để tổng hợp Biên bản cuộc họp.

- Ban Tổ chức phải bố trí đường dây nóng hoặc các kênh hỗ trợ trực tuyến để tiếp nhận các vướng mắc và hỗ trợ Cổ đông trước, trong khi diễn ra cuộc họp trực tuyến. Thông tin về các kênh hỗ trợ Cổ đông phải được Ban Tổ chức thông báo tại các tài liệu hướng dẫn cuộc họp.

Điều 10. Xác nhận tư cách Cổ đông và ghi nhận tham dự cuộc họp ĐHĐCD trực tuyến

1. Cổ đông check-in/truy cập vào hệ thống họp ĐHĐCD trực tuyến tại trang thông tin điện tử https://czgsm.fpts.com.vn và đăng nhập bằng tài khoản KienlongBank đã gửi trong Thư mời họp tới Cổ đông để tham dự họp và xác nhận tư cách Cổ đông tham dự cuộc họp.

2. Hướng dẫn thao tác đăng nhập và minh họa giao diện màn hình cuộc họp trực tuyến có thể được tham khảo tại văn bản hướng dẫn đính kèm theo tài liệu cuộc họp (đăng tải trên Website chính thức của KienlongBank: https://www.kienlongbank.com, tại mục: Nhà đầu tư – Cổ đông → Đại hội đồng cổ đông).

3. Ban Tổ chức cuộc họp ĐHĐCD phải gửi các tài liệu hướng dẫn đăng ký tham dự cuộc họp trực tuyến, cũng như hướng dẫn bỏ phiếu điện tử kèm theo tài liệu cuộc họp cho Cổ đông theo đúng thời gian quy định.

4. Cổ đông được Hệ thống trực tuyến ghi nhận là tham dự cuộc họp ĐHĐCD trực tuyến khi Cổ đông đó thực hiện truy cập vào Hệ thống trực tuyến bằng các thông tin đã được KienlongBank xác thực và thực hiện xác nhận "**Tán thành**" trong nội dung "**Tôi đồng ý tham dự họp ĐHĐCD thường niên của Ngân hàng TMCP Kiên Long theo hình thức trực tuyến/bỏ phiếu điện tử**" trên giao diện của Hệ thống trực tuyến. Kết quả hệ thống ghi nhận là cơ sở để xác định tỷ lệ Cổ đông tham dự đảm bảo cuộc họp hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành. Trường hợp Cổ đông đăng nhập vào hệ thống sau thời điểm Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông báo cáo trước Đại hội về kết quả

thẩm tra tư cách Cổ đông, Cổ đông vẫn được ghi nhận là tham dự cuộc họp ĐHĐCD trực tuyến khi hoàn thành bỏ phiếu ít nhất một (01) lần biểu quyết/bầu cử trên hệ thống.

5. Việc Cổ đông tham dự ĐHĐCD trực tuyến, thực hiện bỏ phiếu trực tuyến thông qua Hệ thống trực tuyến được xem là Cổ đông đó trực tiếp tham dự cuộc họp và bỏ phiếu. Kết quả bỏ phiếu điện tử cũng có giá trị để tính tỷ lệ nếu tại khoản 4 Điều này và tỷ lệ thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của ĐHĐCD. Cổ đông chịu trách nhiệm về kết quả biểu quyết của mình.

6. Hệ thống trực tuyến sẽ mở để ghi nhận Cổ đông đăng ký tham dự cuộc họp ĐHĐCD trực tuyến trước thời điểm khai mạc phiên họp 24 (hai mươi bốn) giờ so với thời gian dự kiến của chương trình họp hoặc một khoản thời gian khác sớm hơn theo Thông báo của KienlongBank đã gửi cho Cổ đông.

7. Các trường hợp được xem là Cổ đông không tham dự cuộc họp trực tuyến:

a. Cổ đông không cung cấp thông tin và gửi phản hồi về KienlongBank để xác nhận tham dự và xác thực tư cách Cổ đông theo yêu cầu.

b. Cổ đông không đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến theo quy định tại Điều này.

c. Cổ đông đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến nhưng không bỏ phiếu bất kỳ nội dung bỏ phiếu nào tính đến hết thời điểm bỏ phiếu.

Điều 11. Thảo luận tại cuộc họp ĐHĐCD

1. Nguyên tắc:

a. Việc thảo luận được thực hiện trong thời gian Chủ tọa hướng dẫn và thuộc phạm vi các nội dung được trình bày trong chương trình ĐHĐCD trực tuyến.

b. Chỉ có Cổ đông mới được tham gia thảo luận.

c. Cổ đông có thể phát biểu, góp ý trực tiếp với ĐHĐCD thông qua hệ thống hình ảnh, âm thanh được kết nối với Ban Tổ chức hoặc thông qua hệ thống tiếp nhận ý kiến khác.

d. Ban Thư ký cuộc họp có trách nhiệm tổng hợp các nội dung thảo luận của Cổ đông, sắp xếp theo thứ tự đăng ký và chuyển đến cho Chủ tọa.

2. Giải đáp ý kiến của các Cổ đông:

a. Trên cơ sở nội dung thảo luận của Cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên Chủ tọa đoàn do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Cổ đông.

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại cuộc họp sẽ được KienlongBank trả lời bằng văn bản gửi đến Cổ đông.

Điều 12. Bỏ phiếu tại cuộc họp ĐHĐCD

1. Quy định chung:

a. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn Cổ đông cách thức, thể lệ bỏ phiếu điện tử theo đúng Thể lệ bỏ phiếu quy định tại Điều này.

b. Trường hợp Cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến có thể liên hệ về số hotline theo thông báo của Ban Tổ chức để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành thủ tục bỏ phiếu điện tử. Kể từ thời điểm Hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, Cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của

Cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống theo Tài khoản truy cập là kết quả cuối cùng và không được phép khiếu nại/khiếu kiện liên quan đến kết quả này.

c. Cổ đông check-in/truy cập vào hệ thống họp ĐHĐCĐ trực tuyến tại trang thông tin điện tử https://czgsm.fpts.com.vn và đăng nhập bằng tài khoản KienlongBank đã gửi trong Thư mời họp tới Cổ đông để tham dự họp và thực hiện quyền bỏ phiếu.

d. Hướng dẫn thao tác bỏ phiếu và minh họa giao diện màn hình bỏ phiếu có thể được tham khảo tại văn bản hướng dẫn đính kèm theo tài liệu cuộc họp (đăng tải trên Website chính thức của KienlongBank: https://www.kienlongbank.com, tại mục: Nhà đầu tư – Cổ đông → Đại hội đồng cổ đông).

e. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm tra kết quả bỏ phiếu để tổng hợp kết quả. Kết quả kiểm phiếu được công bố ngay trước khi bế mạc phiên họp, trong trường hợp có ý kiến thắc mắc về kết quả bỏ phiếu, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại phiên họp.

f. Các phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử sau đây được coi là phiếu không thu về:

- Phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử không được hệ thống ghi nhận.
- Phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử sau thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử theo quy định.

g. Trường hợp Cổ đông đã được hệ thống ghi nhận là tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, nếu Cổ đông không hoàn thành việc bỏ phiếu với từng lần biểu quyết/bầu cử trong thời hạn quy định theo công bố của Chủ tọa thì Cổ đông được coi là không tham gia bỏ phiếu tại lần đó, phiếu biểu quyết/bầu cử được tính là phiếu không thu về. Cổ đông vẫn có quyền bỏ phiếu với các nội dung biểu quyết/bầu cử còn hiệu lực trên hệ thống.

2. Thể lệ biểu quyết:

a. Nguyên tắc biểu quyết:

- Một cổ phần của Cổ đông tương đương một quyền biểu quyết.
- Sau khi đăng nhập, Cổ đông thực hiện tích chọn "Biểu quyết – Bầu cử trực tuyến". Với mỗi nội dung biểu quyết, Cổ đông chọn một trong ba phương án trong từng nội dung của Phiếu biểu quyết: "Tán thành" hoặc "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến", sau đó Cổ đông thực hiện nhấn "Biểu quyết", hệ thống sẽ ghi nhận và lưu lại kết quả của Cổ đông.

Lưu ý: Cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết của Cổ đông cho đến khi Chủ tọa thông báo kết thúc thời gian biểu quyết tại cuộc họp.

b. Các nội dung được biểu quyết thông qua tại cuộc họp:

- Chương trình họp.
- Danh sách thành viên Chủ tọa đoàn và danh sách thành viên Ban Kiểm phiếu.
- Quy chế Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử.
- Các Báo cáo và Tờ trình trong chương trình họp.
- Biên bản họp.

- Các nội dung phát sinh khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo kiến nghị của Cổ đông và/hoặc quyết định Chủ tọa (nếu có).

c. Thông qua các quyết định:

- Nghị quyết/quyết định sau đây được ĐHĐCĐ thông qua khi có số Cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp tán thành:

• Sửa đổi, bổ sung Điều lệ KienlongBank.

• Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ, thông qua phương án chào bán cổ phần bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán.

• Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của KienlongBank có giá trị từ hai mươi phần trăm (20%) trở lên so với vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

• Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản KienlongBank.

- Trừ trường hợp pháp luật hoặc Điều lệ KienlongBank có quy định khác. Nghị quyết/quyết định về các vấn đề khác của ĐHĐCĐ được thông qua tại cuộc họp khi được số Cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp tán thành.

3. Thể lệ bầu cử (bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS):

a. Nguyên tắc bầu cử:

- Mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện (trong trường hợp Cổ đông là Người đại diện theo ủy quyền) nhân với số thành viên HĐQT, thành viên BKS được bầu. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một Cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của Cổ đông đó.

- Cổ đông lựa chọn hình thức bầu dồn phiếu để thực hiện bầu cử đối với các ứng viên HĐQT, thành viên BKS được bầu cử tại cuộc họp. Theo đó, Cổ đông thực hiện việc bầu cử bằng cách đánh dấu/nhập số phiếu bầu tương ứng với các hình thức bầu cử đã được cài đặt tại Hệ thống trực tuyến.

• Trường hợp Cổ đông chọn hình thức "Bầu ghi số", Cổ đông nhập số phiếu bầu tương ứng với các ứng viên tại ô "Số phiếu bầu". Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên được bầu của Cổ đông phải bằng tổng số phiếu bầu được ghi trên phiếu bầu cử.

• Trường hợp Cổ đông chọn hình thức "Bầu dồn đều" cho một hoặc một số ứng viên, Cổ đông đánh dấu vào ô trống tại ô **"Bầu dồn đều phiếu"** của các ứng viên tương ứng. Hệ thống sẽ tự chia số phiếu bầu đã được cài đặt sẵn tương ứng với các ứng viên. Trường hợp chia số phiếu bầu cho các ứng viên bị lẻ, hệ thống sẽ tự động hủy phần lẻ và số phiếu bầu được ghi nhận theo nguyên tắc làm tròn xuống.

• Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô **"Bầu dồn đều phiếu"** vừa ghi số lượng ở ô "Số phiếu bầu" thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô "Số phiếu bầu".

- Cổ đông thực hiện nhấn "Bỏ phiếu", hệ thống sẽ ghi nhận và lưu lại kết quả của Cổ đông.

Lưu ý: Cổ đông có thể thay đổi kết quả bỏ phiếu của Cổ đông cho đến khi Chủ tọa thông báo kết thúc thời gian bỏ phiếu tại cuộc họp.

- Đối với các phiếu bầu cử không hợp lệ, Hệ thống trực tuyến sẽ có cảnh báo đến Cổ đông tham dự ĐHĐCD trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Cổ đông có trách nhiệm điều chỉnh phiếu bầu cử cho hợp lệ. Hệ thống không ghi nhận phiếu bầu cử không hợp lệ và Cổ đông được coi là không tham gia bỏ phiếu bầu cử thông qua Hệ thống trực tuyến.

b. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS:

- Người trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định bầu bổ sung và mỗi thành viên phải đạt được tỷ lệ phiếu bầu từ 51% trở lên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự.

- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của thành viên HĐQT, thành viên BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Điều lệ KienlongBank.

- Trường hợp số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS trúng cử ít hơn số lượng dự kiến bầu bổ sung nhưng không thấp hơn số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ thì ĐHĐCD quyết định thông qua mà không cần bầu bổ sung ngay tại cuộc họp này.

Điều 13. Biên bản cuộc họp ĐHĐCD

1. Nội dung cuộc họp được Ban Thư ký ghi chép và lập thành Biên bản cuộc họp ĐHĐCD.

2. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 14. Lưu trữ thông tin

KienlongBank lưu tất cả các hồ sơ, chứng từ có liên quan phát sinh trong cuộc họp ĐHĐCD và kết quả bỏ phiếu điện tử theo quy định pháp luật và quy định nội bộ hiện hành của KienlongBank, bao gồm các số liệu, dữ liệu, những hồ sơ/chứng từ được thực hiện bằng bản điện tử được truy xuất từ hệ thống trực tuyến và bằng bản giấy (nếu có).

CHƯƠNG III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Dữ liệu, thông tin của Cổ đông tham dự cuộc họp trực tuyến sẽ được đảm bảo an toàn, bảo mật và sẽ chỉ được dùng cho các mục đích phục vụ cuộc họp ĐHĐCD, hỗ trợ, quản lý Cổ đông của KienlongBank.

2. Quy chế này có hiệu lực ngay tại thời điểm được ĐHĐCD biểu quyết thông qua tại cuộc họp ĐHĐCD.

3. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do ĐHĐCD quyết định.

4. Toàn thể Cổ đông KienlongBank, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Điều hành, các Đơn vị và các cán bộ, nhân viên trên toàn hệ thống KienlongBank có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

M.S.D.N: 1700155587 - C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG
TP. RẠCH GIÁ - T. KIÊN GIANG

Trần Thị Thu Hằng

NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 01 /BC-HĐQT	*Rạch Giá, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022, NHIỆM KỲ 2018-2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023, NHIỆM KỲ 2023-2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Giai đoạn 2018 – 2022 nói chung và năm 2022 nói riêng, thế giới trải qua nhiều biến động lớn như sự xuất hiện của đại dịch Covid-19, chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc, cuộc xung đột quân sự Nga - Ukraina... Ảnh hưởng sâu rộng của những sự kiện kể trên đã dẫn đến việc đứt gãy chuỗi cung ứng nguyên vật liệu phục vụ ngành công nghiệp, lương thực, năng lượng - những yếu tố thúc đẩy cơ bản tại tất cả các nền kinh tế. Điều này dẫn đến tỷ lệ lạm phát, tỷ lệ thất nghiệp tăng cao ở nhiều quốc gia buộc các chính phủ phải thi hành việc thắt chặt chính sách tiền tệ.

Bên cạnh việc chịu tác động chung của thế giới, nền kinh tế Việt Nam trong cuối giai đoạn 2018 – 2022 còn chịu ảnh hưởng tiêu cực thị trường tài chính – ngân hàng, ngành ngân hàng đối mặt với thách thức lớn như cạnh tranh diễn ra gay gắt trong huy động vốn, nợ xấu tăng cao, thanh khoản căng thẳng ở một số ngân hàng, lãi suất, tỷ giá biến động phức tạp... trong quá trình thực hiện hai mục tiêu kép được Chính phủ giao là bảo đảm an toàn hoạt động hệ thống tiền tệ quốc gia và thúc đẩy sự phục hồi nền kinh tế. Để ổn định thị trường tiền tệ, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã thực hiện kiểm soát tăng trưởng tín dụng ở mức hợp lý, có các chính sách phù hợp tăng tính thanh khoản cho các ngân hàng và hỗ trợ các doanh nghiệp về vốn và lãi suất; đồng thời tăng cường các biện pháp thanh tra, giám sát để đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng.

Chủ động nhận diện phân tích bối cảnh, bám sát định hướng phát triển của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước, kết hợp điều hành linh hoạt gắn với tình hình thực tế, KienlongBank đã nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao, tiếp tục khẳng định vị thế, thương hiệu ngân hàng tận tụy, sẵn lòng chia sẻ, đồng hành cùng khách hàng, mang tới giá trị tối ưu cho cổ đông.

Năm 2022 là năm kết thúc nhiệm kỳ Hội đồng quản trị (HĐQT) giai đoạn 2018 – 2022, căn cứ các kết quả đạt được, HĐQT trân trọng báo cáo ĐHĐCĐ kết quả hoạt động năm 2022 và nhiệm vụ 2018 – 2022, đồng thời xây dựng định hướng hoạt động giai đoạn 2023 - 2027 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022.

1. Về kết quả hoạt động của KienlongBank năm 2022

Với sự kiên định về chiến lược và mục tiêu hoạt động kinh doanh cùng với tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ nhân viên (CBNV) KienlongBank, tính đến ngày 31/12/2022, các chỉ tiêu kết quả kinh doanh của KienlongBank cơ bản bám sát với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua, chi tiết như sau:

- Tổng tài sản đạt 85.760 tỷ đồng.
- Vốn điều lệ đạt 3.653 tỷ đồng.
- Tổng huy động vốn đạt 75.843 tỷ đồng.
- Dư nợ cấp tín dụng đạt 45.498 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 681,86 tỷ đồng.
- Tỷ lệ nợ xấu duy trì ở mức 1,18%.

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

2.1. Tình hình hoạt động và công tác nhân sự

Tính đến ngày 31/12/2022, HĐQT KienlongBank nhiệm kỳ 2018 – 2022 gồm 08 thành viên, trong đó có 01 thành viên là người điều hành, 07 thành viên không phải là người điều hành, 01 thành viên độc lập. Cơ cấu thành viên HĐQT như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ trong HĐQT	Ngày bổ nhiệm
1	Bà Trần Thị Thu Hằng	Chủ tịch	- 28/01/2021: thành viên HĐQT; - 01/02/2021: Phó Chủ tịch HĐQT; - 26/5/2021: Chủ tịch HĐQT.
2	Ông Mai Hữu Tín	Phó Chủ tịch	26/4/2018
3	Ông Phạm Trần Duy Huyền	Phó Chủ tịch	26/4/2018
4	Ông Trần Ngọc Minh	Thành viên, kiêm Tổng Giám đốc	28/12/2021
5	Bà Nguyễn Thụy Quỳnh Hương	Thành viên	26/4/2018
6	Bà Trần Tuấn Anh	Thành viên	26/4/2018
7	Ông Bùi Thanh Hải	Thành viên	- 26/4/2018: thành viên HĐQT; - 12/04/2019: thôi nhiệm HĐQT; - 28/12/2021: thành viên HĐQT.
8	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên độc lập	28/12/2021

Tháng 11/2022, bà Trần Tuấn Anh và bà Nguyễn Thụy Quỳnh Hương có Đơn từ nhiệm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022 vì lý do cá nhân. KienlongBank đã thực hiện công bố thông tin theo quy định. Do việc miễn nhiệm thành viên HĐQT

thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm đối với bà Trần Tuấn Anh và bà Nguyễn Thụy Quỳnh Hương cùng với các nội dung về công tác nhân sự tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên KienlongBank năm 2023.

2.2. Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban, Hội đồng trực thuộc

HĐQT hoạt động theo đúng Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT được ĐHĐCĐ thông qua.

Trong năm 2022, HĐQT đã tiến hành 61 phiên họp (bao gồm các phiên họp định kỳ, đột xuất và lấy ý kiến bằng văn bản, qua email) để thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao/ủy quyền, theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ KienlongBank. Các thành viên HĐQT thực thi nhiệm vụ theo đúng trách nhiệm được phân công và đóng góp hết sức mình vì sự phát triển của KienlongBank. HĐQT thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công tác quản trị và công bố thông tin theo quy định hiện hành.

Tất cả cuộc họp của HĐQT KienlongBank (bao gồm cả hoạt động lấy ý kiến qua email) đều được thông báo đến Ban Kiểm soát Ngân hàng và có sự tham dự, đóng góp ý kiến của Trưởng Ban Kiểm soát..

2.3. Hoạt động của các Ủy ban – Hội đồng trực thuộc

HĐQT đã thành lập các Ủy ban trực thuộc để tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác quản trị Ngân hàng, gồm: Ủy ban Thường trực HĐQT, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Đầu tư. Các Ủy ban trực thuộc HĐQT hoạt động tuân thủ quy chế tổ chức và hoạt động đã được HĐQT ban hành. Ủy ban Quản lý rủi ro đã tham mưu cho HĐQT công tác quản lý rủi ro, giám sát việc tuân thủ đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn, mức độ đủ vốn (ICCAP), việc tuân thủ an toàn rủi ro hoạt động kinh doanh của KienlongBank theo quy định của pháp luật. Ủy ban Nhân sự đã tham mưu cho HĐQT việc tuyển dụng, đánh giá bổ nhiệm các chức danh cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền HĐQT, cũng như các chính sách phúc lợi, chính sách khen thưởng cho người lao động.

Bên cạnh các Ủy ban trực thuộc được thành lập theo quy định của pháp luật, HĐQT cũng thành lập các Hội đồng trực thuộc Ngân hàng để tham mưu HĐQT như: Hội đồng Xử lý rủi ro, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng, Hội đồng Xét duyệt Sáng kiến – Cải tiến. Các hội đồng này hoạt động theo quy chế tổ chức và hoạt động được HĐQT ban hành.

2.4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành

HĐQT thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban Điều hành theo Điều lệ KienlongBank và quy định của pháp luật hiện hành. Công tác giám sát được thực hiện qua các chính sách, chủ trương, bộ máy kiểm soát. Việc ủy quyền/giao nhiệm vụ giữa HĐQT, Ban Điều hành trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ KienlongBank và có báo cáo định kỳ với NHNN.

Trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện miễn nhiệm 02 Phó Tổng Giám đốc theo nguyện vọng của các cá nhân; đồng thời bổ nhiệm 02 Phó Tổng Giám đốc nhằm kiện toàn và nâng cao năng lực quản lý, điều hành của Ban Điều hành.

2.5. Một số nội dung trọng tâm mà HĐQT đã chỉ đạo thực hiện trong năm 2022

Nhằm thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT đã thường xuyên trao đổi, làm việc với Ban Điều hành nhằm nắm bắt kịp thời mọi hoạt động của Ngân hàng, trên cơ sở đó điều chỉnh các định hướng, chính sách cho phù hợp với điều kiện thực tế. HĐQT đã tập trung chỉ đạo Ban Điều hành, các đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện các công việc trọng tâm sau:

a. Chỉ đạo Ban Điều hành cùng toàn thể CBNV nỗ lực hành động, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh nhằm thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ giao.

b. Tiếp tục kiện toàn bộ máy cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ngân hàng; rà soát, ban hành mới/sửa đổi/bổ sung các văn bản quy định nội bộ của Ngân hàng phù hợp với mục tiêu hoạt động và tình hình thực tế. Đồng thời nhanh chóng kiện toàn nhân sự Ban Điều hành cũng như đội ngũ nhân sự cấp quản lý nhằm đảm bảo công tác điều hành, vận hành hoạt động chuyên môn nghiệp vụ được thông suốt.

c. Liên tục cập nhật, đánh giá tiến độ thực hiện các nội dung cam kết tại Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 – 2020 của KienlongBank; kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của NHNN các cấp về các nội dung liên quan.

d. Chỉ đạo Ủy ban Quản lý rủi ro phối hợp với các đơn vị thuộc Ban Điều hành nâng cao chất lượng quản trị rủi ro, xây dựng và củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ; chỉ đạo tập trung giải quyết nợ xấu, tăng cường trích lập dự phòng tích lũy nguồn lực xử lý rủi ro, đảm bảo hiệu quả và an toàn hoạt động theo đúng quy định của NHNN.

e. Chỉ đạo Ban Điều hành đẩy mạnh tiến độ các Dự án số hóa ngân hàng, quy chuẩn quy trình và tiến hành số hóa văn phòng; chính thức vận hành Core Thẻ mới và khẩn trương hoàn tất các yêu cầu về nghiệp vụ để sớm đưa Core Bank đi vào vận hành chính thức theo đúng kế hoạch.

f. Chỉ đạo triển khai thực hiện Bộ nhận diện thương hiệu mới của KienlongBank trên toàn hệ thống.

g. Chỉ đạo triển khai các thủ tục cần thiết và nộp hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu của KienlongBank tại HOSE và việc chia cổ tức và tăng vốn điều lệ từ nguồn chia cổ tức năm 2021 và phát hành cổ phiếu quỹ cho người lao động. Tuy nhiên, từ quý III/2023, thị trường tài chính, tiền tệ và thị trường chứng khoán có nhiều diễn biến bất lợi, nên việc đăng ký niêm yết cổ phiếu của KienlongBank tại HOSE và việc chia cổ tức và tăng vốn điều lệ chưa được hoàn thành. HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (bao gồm cả lợi nhuận để lại từ các năm trước) tại Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018-2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Ngân hàng KienlongBank (năm 2018) đã bầu ra Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2022 với 08 thành viên. Từ năm 2018 đến năm 2020, số lượng và nhân sự thành viên HĐQT được duy trì ổn định. Năm 2021, một số thành viên HĐQT có đơn xin từ nhiệm vì lý do cá nhân. Vì vậy, để đảm bảo tuân thủ Luật Các tổ chức tín dụng và năng lực quản trị, điều hành Ngân hàng, ĐHĐCĐ của KienlongBank đã tiến hành việc bầu bổ sung thành viên HĐQT tại các phiên họp bất thường trong năm 2021. Trước khi kết thúc nhiệm kỳ này, HĐQT có 08 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT, 01 thành viên HĐQT kiêm nhiệm điều hành, phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Kiên định với mục tiêu đưa KienlongBank trở thành một ngân hàng số hiện đại, HĐQT luôn quan tâm tới công tác dự báo, đưa ra các giải pháp hành động phù hợp cho từng giai đoạn phát triển có định hướng lâu dài trên cơ sở chiến lược cạnh tranh và chuyển đổi số mang tính khác biệt. Thực hiện vai trò quản trị ngân hàng, HĐQT đã thường xuyên hoàn thiện các thể chế, quy chế, chính sách phù hợp với pháp luật nhằm nâng cao năng lực quản trị - điều hành, đồng thời tập trung thực hiện tái cấu trúc bộ máy, nhân sự đi cùng chính sách quản trị nguồn nhân lực để phù hợp với quy mô hoạt động và tính cạnh tranh trong từng giai đoạn phát triển của Ngân hàng. HĐQTcũng đặc biệt quan tâm đến công tác quản trị rủi ro trên toàn hệ thống và đến từng đơn vị kinh doanh các cấp.

Trong nhiệm kỳ vừa qua, HĐQT đã tổ chức các phiên họp thường kỳ theo đúng quy định tại Điều lệ của KienlongBank, đồng thời, HĐQT cũng thường xuyên giám sát, tham gia các phiên họp của Ban Điều hành và trực tiếp xuống làm việc tại nhiều đơn vị kinh doanh nhằm nắm bắt tình hình và chỉ đạo giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình quản trị - điều hành nên KienlongBank đã có những quyết sách, giải pháp phù hợp, kịp thời và hiệu quả trước nhiều diễn biến phức tạp của thị trường và ngăn chặn rủi ro nội bộ.

Các thành viên HĐQT đều được phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực và thế mạnh của mỗi thành viên. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, các thành viên HĐQT đều nỗ lực hết mình thực hiện nhiệm vụ được giao một cách cẩn trọng, lấy lợi ích của KienlongBank, lợi ích của cổ đông làm trách nhiệm của mình.

Các Ủy ban trực thuộc HĐQT (Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro) cũng đã tích cực thực hiện vai trò của mình, thường xuyên đưa ra các ý kiến tư vấn, đề xuất giúp HĐQT có các quyết định sâu sát hơn trong quá trình quản trị Ngân hàng.

Được ĐHĐCĐ tin tưởng giao phó trọng trách, HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022 đã chủ động, linh hoạt, bám sát diễn biến thị trường chỉ đạo Ban điều hành vượt qua khó khăn thách thức. Hoạt động kinh doanh của KienlongBank đã có bước tăng trưởng nhanh, bền vững, an toàn.

Hội đồng quản trị xin báo cáo một số kết quả hoạt động nổi bật đã đạt được trong 05 năm qua như sau:

- Tổng tài sản tăng từ 37.327 tỷ đồng lên 85.760 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu tăng từ 3.552 tỷ đồng lên 5.184 tỷ đồng, trong đó Vốn Điều lệ tăng từ 3.000 tỷ đồng lên 3.653 tỷ đồng với 02 đợt tăng vốn từ nguồn phát hành chia cổ tức bằng cổ phiếu.
- Huy động vốn tăng từ 33.152 tỷ đồng lên 75.843 tỷ đồng.
- Dư nợ cấp tín dụng tăng từ 24.686 tỷ đồng lên 45.498 tỷ đồng.
- Tổng số CBNV từ 2.582 người nay đã tăng lên 3.623 người (chưa bao gồm số lượng cộng tác viên).
- Mạng lưới giao dịch được mở rộng từ 117 điểm giao dịch năm 2017 lên 134 điểm giao dịch tính đến thời điểm ngày 31/12/2022 giúp cho thị phần và uy tín của KienlongBank trên thị trường tài chính – ngân hàng cũng được nâng lên rõ rệt.

- Về xử lý nợ xấu, KienlongBank luôn đảm bảo tỷ lệ nợ xấu nằm trong giới hạn theo quy định của NHNN. Trong năm 2021, KienlongBank đã hoàn thành việc xử lý các khoản nợ xấu theo nội dung cam kết tại Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 – 2020, đóng góp vào tăng trưởng lợi nhuận vượt bậc trong năm 2021 của KienlongBank.

- Công tác công bố thông tin được KienlongBank nghiêm túc thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, giúp cho cổ đông, nhà đầu tư nắm bắt thông tin về KienlongBank đầy đủ và kịp thời.

- Với sự nỗ lực của HĐQT, Ban Điều hành và toàn thể CBNV trong 05 năm qua, KienlongBank đã nhận được nhiều Bằng khen, Giấy khen của Đảng và Nhà nước, các giải thưởng của các tổ chức uy tín trong nước và quốc tế như:

  - Các Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang đối với các thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện nộp ngân sách, đóng góp an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;
  - Các Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các đơn vị đã có thành tích xuất sắc góp phần hoàn thành nhiệm vụ ngành Ngân hàng;
  - Liên tục các năm nằm trong các bảng xếp hạng TOP VNR 500, FAST 500, PROFIT 500 do Vietnam Report phối hợp cùng Báo Vietnamnat bình chọn;
  - Giải thưởng "Ngân hàng tiêu biểu vì cộng đồng" do Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam phối hợp với Tổ chức Dữ liệu Quốc tế tại Việt Nam (IDG Vietnam) bình chọn;
  - Giải thưởng Sản phẩm, dịch vụ, giải pháp chuyển đổi số tiêu biểu do Hội Truyền thông số trao tặng;
  - Giải thưởng dành cho Tổ chức thành viên dẫn đầu về tốc độ tăng trưởng số lượng giao dịch NAPAS 247 do Công ty CP Thanh toán Quốc gia (NAPAS) công bố và trao tặng....

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ NHIỆM KỲ 2023-2027

Tiếp tục mục tiêu trở thành một trong những ngân hàng tiên phong trong lĩnh vực số hóa sản phẩm dịch vụ và cung cấp trải nghiệm ưu việt tới các khách hàng của KienlongBank, HĐQT xác định phương hướng hoạt động trong năm 2023 và nhiệm kỳ 2023-2027 như sau:

- Chỉ đạo Ban Điều hành bám sát tình hình diễn biến của thị trường để có những giải pháp kịp thời và triển khai các hoạt động kinh doanh phù hợp nhằm hoàn thành Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023 do ĐHĐCĐ giao.

- Chỉ đạo xây dựng và triển khai Đề án tái cơ cấu KienlongBank giai đoạn 2021 – 2025 với trọng tâm kiện toàn mô hình tổ chức gắn với chiến lược số hóa nền tảng ngân hàng, hướng tới mô hình ngân hàng bán lẻ đa năng hiệu quả, đáp ứng tiêu chuẩn an toàn hoạt động; hoàn thành việc xử lý các vấn đề nợ xấu, nợ tiềm ẩn còn tồn đọng.

- Nâng cao năng lực tài chính và năng lực quản trị chất lượng tín dụng; tăng trưởng quy mô hoạt động gắn liền với lộ trình tăng trưởng quy mô vốn tự có, cơ cấu nguồn vốn và diễn biến thị trường tài chính – ngân hàng.

- Chuẩn hóa khung năng lực nhân sự, hoàn thiện quy định về công tác quản trị nhân lực, trong đó, tập trung xây dựng, hoàn thiện và triển khai áp dụng toàn hàng bộ chỉ tiêu và quy định đo lường đánh giá hiệu quả công việc (KPIs). Thực hiện đánh giá, bố trí, tuyển dụng đội ngũ quản lý theo mô hình tổ chức mục tiêu, ưu tiên nhân sự nội bộ có thâm niên gắn bó, am hiểu hệ thống, tập khách hàng.

- Đảm bảo hoạt động của Ngân hàng an toàn, minh bạch và hiệu quả trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, đặc biệt là việc duy trì các tỷ lệ, giới hạn an toàn theo quy định của NHNN.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022, nhiệm kỳ 2018-2022 và định hướng hoạt động trong năm 2023 và nhiệm kỳ 2023-2027. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua

Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe, thành công./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG

Trần Thị Thu Hằng

NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 09 /BC-BKS	*Rạch Giá, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023; HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2018 – 2022 VÀ ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2023 - 2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017 (Luật các TCTD);*
- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long,*

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật các TCTD, điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank), Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 các nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2022

1. Tổ chức và hoạt động của BKS trong năm 2022

1.1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của BKS

BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022 có 05 (năm) thành viên, bao gồm 01 Trưởng Ban (thành viên chuyên trách), 03 thành viên chuyên trách và 01 thành viên không chuyên trách. Trong năm 2022, số lượng thành viên BKS không thay đổi, cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Lê Khắc Gia Bảo	Trưởng BKS (Thành viên chuyên trách)
2	Ông Nguyễn Cao Cường	Thành viên BKS (Thành viên chuyên trách)
3	Ông Đặng Minh Quân	Thành viên BKS (Thành viên chuyên trách)
4	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh	Thành viên BKS (Thành viên chuyên trách)
5	Bà Vũ Hạnh Ngân	Thành viên BKS (Thành viên không chuyên trách)

1.2. Tổng kết các phiên họp của BKS

Trong năm 2022, BKS đã tiến hành 09 phiên họp định kỳ và bất thường để thảo luận, triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của BKS đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua; phân công nhiệm vụ của các thành viên BKS; phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ; chỉ đạo, giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ; tuyển dụng/bổ nhiệm/tái bổ nhiệm và thông qua một số chính sách về nhân sự Phòng Kiểm toán nội bộ.

2. Kết quả giám sát hoạt động của BKS

2.1. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với Hội đồng quản trị, Ban điều hành

Sự phối hợp hoạt động của BKS với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành (BĐH) luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của KienlongBank và vì lợi ích chung của Ngân hàng. BKS được HĐQT, BĐH cung cấp đầy đủ các thông tin, báo cáo, dữ liệu cần thiết để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định.

Các phiên họp định kỳ/bất thường của HĐQT đều có sự tham dự của Trưởng BKS.

2.2. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ KienlongBank trong công tác quản trị, điều hành

BKS đã thực hiện giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BĐH theo điều lệ KienlongBank; quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT; quy chế tổ chức và hoạt động của BĐH; các quy định phân cấp, ủy quyền của HĐQT, Tổng Giám đốc.

Tính đến hết ngày 31/12/2022, cơ cấu HĐQT gồm 8 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập và 01 thành viên kiêm nhiệm điều hành, phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ KienlongBank. Trong năm 2022, HĐQT đã tiến hành 61 phiên họp (bao gồm họp định kỳ, đột xuất và lấy ý kiến bằng văn bản) để thông qua các quyết định theo quy định pháp luật và điều lệ KienlongBank.

Qua giám sát, BKS nhận thấy HĐQT, BĐH của KienlongBank đã căn cứ theo các định hướng, chỉ đạo điều hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), quy định nội bộ KienlongBank và tình hình thị trường để điều hành hoạt động ngân hàng.

2.3. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ

HĐQT đã chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/12/2021 của ĐHĐCĐ bất thường năm 2021. Kết quả đạt được như sau:

a) Các nội dung đã hoàn thành theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022:

- Hoàn thành vượt mức một số chỉ tiêu tài chính quan trọng do ĐHĐCĐ giao, cụ thể:

- Tổng tài sản đạt 85.760 tỷ đồng, tương đương 100,89 % kế hoạch.
- Dư nợ cấp tín dụng đạt 45.498 tỷ đồng, tương đương 100,66 % kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 682 tỷ đồng, tương đương 103,33% kế hoạch.

- Hoàn thành việc trích lập trích lập các quỹ (quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính, quỹ khen thưởng) theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

- Hoàn thành một số nội dung đã được ĐHĐCĐ ủy quyền: HĐQT đã thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C là công ty kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2022 của KienlongBank.

b) Các nội dung chưa hoàn thành đến hết 31/12/2022:

- Đối với Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/12/2021 của ĐHĐCĐ bất thường năm 2021: Về kế hoạch đăng ký niêm yết cổ phiếu đang lưu hành của KienlongBank (Mã chứng khoán: KLB) tại Sở giao dịch chứng khoán đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 13/01/2023 thông qua việc rút hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu KienlongBank tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

do diễn biến thị trường chứng khoán chưa thuận lợi cho việc niêm yết cổ phiếu và lợi ích của cổ đông.

- Đối với Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022:

+ Chưa hoàn thành chia cổ tức với tỷ lệ 16% cho cổ đông theo phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2021.

+ Chưa hoàn thành phương án tăng vốn điều lệ của KienlongBank từ 3.652.818.780.000 đồng lên 4.231.189.780.000 đồng.

+ Chưa hoàn thành phương án phát hành cổ phiếu quỹ cho người lao động.

2.4. Giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ

BKS thường xuyên giám sát, chỉ đạo hoạt động kiểm toán nội bộ theo đúng quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 (Thông tư 13) và quy định nội bộ KienlongBank. Hoạt động kiểm toán nội bộ đã góp phần hỗ trợ cho HĐQT, BĐH trong việc hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, đồng thời chủ động phát hiện, ngăn ngừa và xử lý những sai phạm trong hệ thống, cụ thể:

- Phòng Kiểm toán nội bộ hoàn thành 100% kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022 đã được BKS phê duyệt, cụ thể: (i) Kiểm toán hoạt động 11 Chi nhánh và các Phòng giao dịch trực thuộc; (ii) Kiểm toán hoạt động 4 Phòng, Ban, Trung tâm, Khối thuộc Hội sở và 2 chuyên đề kiểm toán chuyên sâu; và (iii) Kiểm toán kết quả việc thực hiện phương án cơ cấu lại KienlongBank gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 – 2020.

- Kết quả kiểm toán nội bộ được gửi kịp thời, đầy đủ đến HĐQT, Tổng Giám đốc và các đơn vị có liên quan. Đồng thời, Phòng Kiểm toán nội bộ cũng đã tích cực theo dõi, đôn đốc tiến độ khắc phục các khuyến nghị, kiến nghị kiểm toán đối với các Đơn vị được kiểm toán theo các quy định nội bộ KienlongBank.

2.5. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính

BKS đã thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của KienlongBank và thống nhất xác nhận như sau:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng theo Quyết định số 1913/2005/QĐ-NHNN ngày 30/12/2005 của NHNN.

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của KienlongBank được lập đúng quy định theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007, Thông tư 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014, Thông tư số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 và Thông tư số 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 của NHNN và các chuẩn mực kế toán có liên quan.

- Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của KienlongBank và công ty con tại thời điểm ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do NHNN ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

- Báo cáo đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Về tình hình tài chính đã thể hiện đầy đủ, rõ ràng trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán của KienlongBank, được công bố trên website Ngân hàng theo đúng quy định hiện hành.

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu quan trọng như sau:

a) Về chỉ tiêu tài chính cơ bản:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tăng/giảm(+/-) năm 2022 so với năm 2021		Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm 2022 (%)
				Số dư	Tỷ lệ (%)	
1. Vốn điều lệ	3.653	4.231	3.653	-	-	-
2. Tổng tài sản	83.822	85.000	85.760	1.938	2,31	100,89
3. Tổng nguồn vốn huy động	77.528	77.700	75.843	(1.685)	(2,17)	97,61
4. Dư nợ cấp tín dụng	39.182	45.200	45.498	6.316	16,12	100,66
5. Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 11 (%)	1,09	<2,00	1,18	-	0,10	-
6. Lợi nhuận trước thuế	1.010	660	682	(328)	(32,48)	103,33

b) Các chỉ số an toàn tính đến ngày 31/12/2022:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2022	Quy định của NHNN
1	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu	%	8,52	≥ 8
2	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	%	19,30	≥ 10
3	Tỷ lệ tổng mức đầu tư, góp vốn mua cổ phần so với Vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ	%	13,45	≤ 40
4	Số lượng TCTD KienlongBank mua cổ phần	Số lượng	-	≤ 2 TCTD mà KLB đầu tư, góp vốn mua cổ phần
5	Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn	%	25,05	≤ 34
6	Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi	%	61,98	≤ 85

2.6. Lập, lưu giữ và cập nhật danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc của KienlongBank

Việc cập nhật danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc của KienlongBank được BKS thực hiện định kỳ và lưu trữ đầy đủ theo quy định.

2.7. Các vấn đề cần lưu ý trong công tác quản trị, điều hành

Năm 2023, tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam được dự báo sẽ vẫn tiềm ẩn những biến động, rủi ro khó lường, vì vậy công tác quản trị và điều hành Ngân hàng cần lưu ý một số vấn đề sau:

- Về hoạt động cho vay khách hàng: Hoạt động cho vay khách hàng trong năm tài chính 2022 đã tăng trưởng trong hạn mức cho phép của NHNN và vượt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua. Tuy nhiên, bên cạnh việc tăng trưởng dư nợ cho vay thì số lượng khách hàng vay của KienlongBank có xu hướng giảm so với thời điểm cùng kỳ năm 2021 và đồng thời mức độ tập trung của dư nợ cho vay khá cao khi tập trung lớn ở một số khách hàng vay là khách hàng doanh nghiệp.

- Về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của KienlongBank: Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) hợp nhất của Ngân hàng đến hết năm tài chính 2022 là 8,52%, tỷ lệ CAR riêng lẻ là 8,26% (tỷ lệ CAR hợp nhất/riêng lẻ theo quy định NHNN ≥ 8%). Tỷ lệ này đang giảm dần từ năm 2021 khi KienlongBank áp dụng tính CAR theo quy định tại Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 (Năm 2021, KienlongBank đạt tỷ lệ CAR hợp nhất là 10,02% và tỷ lệ CAR riêng lẻ là 9,68%). Việc tỷ lệ này gần chạm ngưỡng tối thiểu theo quy định của NHNN đòi hỏi KienlongBank cần thận trọng trong công tác quản trị điều hành và có các giải pháp xử lý phù hợp để đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2023

Căn cứ định hướng phát triển kinh doanh của KienlongBank, BKS xác định trọng tâm kế hoạch hoạt động trong năm 2023 như sau:

1. Tăng cường và nâng cao hiệu công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ KienlongBank trong hoạt động quản trị, điều hành và việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

2. Kiểm tra hoạt động tài chính, giám sát việc chấp hành chế độ kế toán, phân phối thu nhập, sử dụng các quỹ; giám sát các chỉ số tài chính, các tỷ lệ an toàn trong hoạt động của KienlongBank.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm toán nội bộ và công tác giám sát cấp cao đối với kiểm toán nội bộ theo quy định tại Thông tư 13 của NHNN và quy định nội bộ của KienlongBank, cụ thể: (i) Triển khai hiệu quả công tác kiểm toán nội bộ theo kế hoạch kiểm toán năm 2023 và xây dựng kế hoạch kiểm toán năm 2024; (ii) Rà soát, cải tiến hệ thống văn bản nội bộ liên quan đến hoạt động của BKS và kiểm toán nội bộ đảm bảo phù hợp, hiệu quả với hoạt động thực tế; (iii) Tiếp tục cải tiến phương pháp kiểm toán đảm bảo phù hợp với mô hình hoạt động của KienlongBank và yêu cầu của Thông tư 13; (iv) Tích cực nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn đội ngũ nhân sự kiểm toán nội bộ; tăng cường năng lực kiểm toán, đặc biệt trong lĩnh vực kiểm toán công nghệ, đáp ứng yêu cầu về quản trị rủi ro, kiểm toán nội bộ theo thông lệ quốc tế và yêu cầu của NHNN.

5. Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm.

6. Lập, lưu giữ và cập nhật danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc của KienlongBank theo quy định pháp luật.

7. Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác của BKS theo quy định của NHNN, điều lệ và quy định nội bộ của KienlongBank.

III. TỔNG KẾT KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NHIỆM KỲ 2018 - 2022

1. Tổ chức và hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2018 - 2022

BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022 hiện tại có 05 thành viên. Trong đó, có 02 thành viên được bầu tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 26/04/2018 và 03 thành viên được bầu bổ sung tại kỳ họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 28/12/2021; kỳ họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 28/12/2021 cũng đã thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên BKS đã được bầu tại kỳ họp ngày 26/04/2018.

Trong nhiệm kỳ 2018 – 2022, các cuộc họp của BKS đã được tổ chức thực hiện theo đúng quy định pháp luật, điều lệ và quy định nội bộ của KienlongBank nhằm thảo luận, triển khai các chức năng, nhiệm vụ của BKS và công việc đã được ĐHĐCĐ thường niên/bất thường thông qua.

2. Kết quả giám sát của BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022

BKS đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định pháp luật và điều lệ KienlongBank trong thời gian nhiệm kỳ 2018 – 2022, bao gồm các công việc sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ KienlongBank trong công tác quản trị, điều hành.

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính hàng năm.

- Kiện toàn mô hình kiểm toán nội bộ và hoàn thiện hệ thống quy định nội bộ của BKS, kiểm toán nội bộ theo yêu cầu của Thông tư 13; chỉ đạo, giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ hoàn thành kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm đã được phê duyệt.

- Lập, lưu giữ và cập nhật danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc của KienlongBank.

- Các công việc khác theo quy định pháp luật, điều lệ KienlongBank và yêu cầu của NHNN.

IV. ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NHIỆM KỲ 2023 - 2027

1. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của BKS quy định tại các văn bản nội bộ, điều lệ KienlongBank và quy định của pháp luật.

2. Tiếp tục duy trì phối hợp chặt chẽ trong hoạt động của BKS với HĐQT và Tổng Giám đốc, đảm bảo việc triển khai nhiệm vụ, quyền hạn của BKS được thực hiện hiệu quả, tuân thủ quy định pháp luật và vì lợi ích chung của KienlongBank.

3. Triển khai công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên/định kỳ theo quy định.

V. KIẾN NGHỊ CỦA BKS

Trên cơ sở diễn biến tình hình kinh tế thị trường, kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng kinh doanh năm 2023, BKS kiến nghị HĐQT, Tổng Giám đốc một số vấn đề về hoạt động của KienlongBank như sau:

1. Tiếp tục tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ và quy định nội bộ KienlongBank trong công tác quản trị, điều hành; phát triển hoạt động kinh doanh doanh an toàn, bền vững theo các định hướng của Chính phủ và NHNN.

2. Thường xuyên rà soát, hoàn thiện và hiệu chỉnh kịp thời hệ thống quy chế, quy định, quy trình nội bộ cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình kinh doanh thực tế.

3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ của KienlongBank theo các thông lệ quốc tế và yêu cầu của Thông tư 13. Tăng cường năng lực quản trị rủi ro đối với các rủi ro trọng yếu, trong đó cần lưu ý thường xuyên rà soát, hoàn thiện các quy định, chiến lược quản lý rủi ro, đặc biệt bao gồm rủi ro tín dụng và rủi ro tập trung theo yêu cầu của Thông tư 13, quy định nội bộ KienlongBank và tình hình kinh tế vĩ mô nhằm nhận diện, cảnh báo sớm các rủi ro tiềm ẩn có nguy cơ tác động tiêu cực đến hoạt động của KienlongBank.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ định kỳ và đột xuất, trong đó lưu ý: (i) Kiểm soát chặt chẽ tính tuân thủ trong hoạt động cấp tín dụng; (ii) Đảm bảo việc chấp hành đầy đủ các quy định về giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động KienlongBank; (iii) Thực hiện phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro, kiểm soát nợ xấu đầy đủ và hiệu quả.

5. Triển khai hiệu quả các dự án công nghệ thông tin quan trọng (dự án chuyển đổi core thẻ, core banking, ...), đảm bảo yếu tố an toàn, bảo mật nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của KienlongBank.

6. Thường xuyên rà soát, ban hành các chính sách đãi ngộ phù hợp, công bằng đối với người lao động; đẩy mạnh triển khai công tác đào tạo, phát triển các nhân sự tiềm năng; nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên và các cấp quản lý để đảm bảo cho sự phát triển của KienlongBank được an toàn, bền vững.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; hoạt động nhiệm kỳ 2018 – 2022 và đề xuất kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2023 – 2027 của BKS.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 1700197787 - C.T.C.P - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG - TP. RẠCH GIÁ - T. KIÊN GIANG

Lê Khắc Gia Bảo

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Lưu: VP. HĐQT, BKS.

NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 254/BC-NHKL	*Rạch Giá, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

PHẦN MỞ ĐẦU

Kinh tế – xã hội năm 2022 của nước ta diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động khó lường làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu.

Trong nước, với quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, tạo đà hoàn thành mục tiêu kinh tế – xã hội giai đoạn 2021-2025, kinh tế vĩ mô tiếp tục duy trì ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo; chính sách tiền tệ, tài khóa được điều hành chủ động, linh hoạt và hiệu quả: Tổng sản phẩm trong nước (GDP) ước tính tăng 8,02% so với năm 2021 (mức tăng cao nhất giai đoạn 2011-2022), CPI bình quân tăng 3,15% so với bình quân năm 2021.

Trước xu hướng tăng lãi suất trên toàn thế giới, trong tháng 9 và tháng 10 năm 2022, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã 2 lần điều chỉnh tăng các mức lãi suất điều hành với mức tăng 2%/năm để ưu tiên kiểm soát lạm phát, giữ ổn định tỷ giá, tạo dư địa thích ứng mới với các biến động trên thị trường, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô đảm bảo an toàn hệ thống. Tính đến 31/12/2022, tổng phương tiện thanh toán tăng 3,85%, tổng nguồn vốn huy động tăng 5,99%, tín dụng tăng 14,50%.

Trong bối cảnh trên, để thực hiện các mục tiêu kế hoạch 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua, Ban điều hành Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) đã tích cực triển khai thực hiện và đạt được những kết quả khả quan như: Tính đến 31/12/2022, lợi nhuận trước thuế hoàn thành 103% kế hoạch, tổng tài sản hoàn thành 101% kế hoạch, dư nợ cấp tín dụng hoàn thành 101% kế hoạch (đạt 99,85% mức dư nợ được NHNN cho phép); các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động được duy trì đúng quy định của NHNN.

Ban điều hành KienlongBank trân trọng báo cáo ĐHĐCĐ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023, như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

I. CÁC CHỈ TIÊU HỢP NHẤT CHỦ YẾU CỦA KIENLONGBANK NĂM 2022

Đến ngày 31/12/2022, tổng tài sản KienlongBank đạt 85.760 tỷ đồng, tăng 2,31% so với 31/12/2021, hoàn thành 100,89% kế hoạch; dư nợ cấp tín dụng đạt 45.498 tỷ đồng, tăng 16,12% so với 31/12/2021, hoàn thành 100,66% kế hoạch; lợi nhuận trước

thuế đạt 681,86 tỷ đồng, hoàn thành 103% kế hoạch, tổng nguồn vốn huy động đạt 75.843 tỷ đồng, giảm 2,17% so với 31/12/2021, đạt 97,61% kế hoạch.

Đvt: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tăng/giảm (+/-) thực hiện năm 2022 so với thực hiện năm 2021		Tỷ lệ HTKH năm 2022 (%)
				Số dư	Tỷ lệ (%)	
1. Vốn điều lệ	3.653	4.231	3.653	-	-	-
2. Tổng tài sản	83.822	85.000	85.760	1.938	2,31	100,89
3. Tổng nguồn vốn huy động	77.528	77.700	75.843	(1.685)	(2,17)	97,61
4. Dư nợ cấp tín dụng	39.182	45.200	45.498	6.316	16,12	100,66
5. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,09	< 2,00	1,18		0,09	
6. Lợi nhuận trước thuế	1.010,00	660	681,86	(328,14)	(32,49)	103,31
7. Cổ tức (%)	0,00	10,00	20,00			

Ghi chú: Tỷ lệ chi cổ tức dự kiến năm 2022 là 20%; Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

II. TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN VÀ SỬ DỤNG VỐN

1. Nguồn vốn huy động

KienlongBank đã linh hoạt ứng phó với các biến động tiêu cực của thị trường huy động vốn trong những tháng cuối năm 2022, đảm bảo thanh khoản theo quy định của NHNN, đồng thời đáp ứng đủ nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh.

Thời điểm 31/12/2022, tổng nguồn vốn huy động đạt 75.843 tỷ đồng, giảm 1.685 tỷ đồng, tương đương giảm 2,17% so với 31/12/2021 (do KienlongBank chủ động cơ cấu lại nguồn vốn huy động phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế của Ngân hàng), đạt 97,61% kế hoạch. Trong đó, nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và của dân cư tăng 498 tỷ đồng, tương đương tăng 0,96% so với 31/12/2021, chiếm tỷ trọng 68,82%.

2. Sử dụng vốn

2.1. Dư nợ cấp tín dụng

Thời điểm 31/12/2022, tổng dư nợ cấp tín dụng đối với khách hàng đạt 45.498 tỷ đồng, tăng 6.316 tỷ đồng, tương đương tăng 16,12% so với 31/12/2021 và trong hạn mức tăng trưởng cho phép của NHNN, hoàn thành 100,66% kế hoạch. Trong đó:

Bên cạnh việc tăng trưởng tín dụng, KienlongBank tuân thủ các quy định liên quan đến hoạt động tín dụng và phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro của Chính phủ và NHNN Việt Nam cũng như các quy định nội bộ. Tính đến 31/12/2022, tỷ lệ nợ xấu là 1,18%/tổng nợ, thấp hơn tỷ lệ nợ xấu 2% đã được thông qua.

2.2. Tiền gửi và cho vay tại các tổ chức tín dụng

Tính đến ngày 31/12/2022, tổng số dư tiền gửi và cho vay tại các tổ chức tín dụng khác là 23.778 tỷ đồng, giảm 6.095 tỷ đồng (giảm 20,40%) so với 31/12/2021. Việc sử

dụng vốn trên thị trường liên ngân hàng được cân đối phù hợp giữa cơ cấu sử dụng vốn và tổng tài sản giúp cho KienlongBank đảm bảo thanh khoản đồng thời gia tăng hiệu quả sử dụng vốn, duy trì mối quan hệ hợp tác với các tổ chức tín dụng tại Việt Nam.

2.3. Hoạt động đầu tư

2.3.1. Đầu tư trái phiếu Chính phủ (TPCP)

Việc đầu tư vào TPCP để tăng tài sản có tính thanh khoản cao, nhằm duy trì tỷ lệ thanh khoản theo quy định của NHNN, gia tăng khả năng sinh lời và đồng thời sử dụng có hiệu quả nguồn vốn khả dụng. Tổng giá trị đầu tư thời điểm 31/12/2022 đạt 6.397 tỷ đồng, chiếm 9,10% so với tổng nợ phải trả bình quân của tháng trước liền kề (đảm bảo tỷ lệ theo quy định của NHNN).

2.3.2. Đầu tư góp vốn, mua cổ phần

Đến cuối năm 2022, giá trị đầu tư góp vốn, mua cổ phần là 500 tỷ đồng (đây là khoản góp vốn vào Công ty con), không thay đổi so với 31/12/2021. Tỷ lệ góp vốn mua cổ phần/vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ là 13,45% (quy định ≤ 40%).

2.4. Tài sản cố định

Năm 2022, KienlongBank tiếp tục đầu tư, cải tạo, sửa chữa trụ sở các đơn vị trên toàn hệ thống nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu kinh doanh và giao dịch ngày càng nâng cao của khách hàng. Tính đến ngày 31/12/2022, giá trị tài sản cố định đạt 1.379 tỷ đồng, giảm 25 tỷ đồng (giảm 1.76%) so với 31/12/2021.

III. HOẠT ĐỘNG PHI TÍN DỤNG

Năm 2022, KienlongBank triển khai nhiều sản phẩm, dịch vụ mới, đồng thời tiếp tục cải tiến chất lượng dịch vụ để đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng. Doanh số giao dịch tăng trưởng ổn định, thu nhập thuần từ hoạt động dịch vụ và ngoại hối tăng 58,75% so với năm 2021. Chi tiết như sau:

1. **Thanh toán quốc tế:** Năm 2022, doanh số giao dịch thanh toán quốc tế tăng 50,31% so với năm 2021.

2. **Kinh doanh ngoại tệ:** Doanh số kinh doanh ngoại tệ (mua vào và bán ra) tăng 382,42% so với năm 2021.

3. **Chuyển tiền:** So với năm 2021, tổng doanh số chuyển tiền và doanh số chi trả kiều hối Western Union tăng 67,92%.

4. **Hoạt động thẻ**

- 185 máy ATM và 585 máy POS đang hoạt động.
- 469.186 thẻ ghi nợ đang hoạt động, tăng 55.530 thẻ so với 31/12/2021.
- 31.205 thẻ tín dụng đang hoạt động, tổng doanh số đạt 739,59 tỷ đồng.

KienlongBank áp dụng chính sách miễn phí rút tiền mặt đối với khách hàng khi thực hiện giao dịch tại các máy ATM KienlongBank trên toàn quốc và hệ thống máy ATM của KienlongBank chấp nhận giao dịch tất cả các loại thẻ ghi nợ của ngân hàng khác (có liên kết Napas - Công ty cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam).

Bên cạnh đó, KienlongBank thường xuyên phối hợp với các Đơn vị liên kết để triển khai các chương trình ưu đãi, chiết khấu dành cho chủ thẻ KienlongBank. Tháng

12/2022, KienlongBank đã thực hiện chuyển đổi Core thẻ nhằm hiện đại hóa hệ thống thẻ, hoàn thiện các tính năng đáp ứng nhu cầu phát triển công nghệ số.

5. Dịch vụ liên kết và tư vấn các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ

Các sản phẩm tư vấn, liên kết được mở rộng, gia tăng tiện ích cho khách hàng, đóng góp vào sự tăng trưởng thu nhập và lợi nhuận của KienlongBank trong năm 2022. Lãi thuần từ các hoạt động dịch vụ năm 2022 tăng 63,19% so với năm 2021.

IV. KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ CÁC CHỈ TIÊU AN TOÀN VỐN

1. Kết quả kinh doanh

Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2022 đạt 681,86 tỷ đồng, giảm 328,14 tỷ đồng, tương đương giảm 32,49% so với năm 2021, hoàn thành 103% kế hoạch (Kế hoạch: 660 tỷ đồng). Trong đó:

- Lợi nhuận công ty con: (1,54) tỷ đồng (năm 2021 lãi 0,4 tỷ đồng).
- Lợi nhuận riêng KienlongBank: 683,41 tỷ đồng, giảm 326,19 tỷ đồng (32,31%) so với năm 2021 (do năm 2021 có thu nhập đột biến từ việc xử lý các khoản nợ xấu theo nội dung tại Phương án Cơ cấu lại Ngân hàng TMCP Kiên Long).

2. Các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động

Số liệu đến ngày 31/12/2022, KienlongBank đảm bảo các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của NHNN tại Thông tư số 22/2019/TT-NHNN và Thông tư số 41/2016/TT-NHNN, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2022	Quy định của NHNN
1	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu hợp nhất (%)	8,52	≥ 8,00
2	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản (%)	19,30	≥ 10,00
3	Giới hạn góp vốn, mua cổ phần (%)	13,45	≤ 40,00
4	Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn (%)	25,05	≤ 34,00
5	Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi (%)	61,98	≤ 85,00

V. CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ KHÁC

1. Nhân sự và đào tạo

1.1. Công tác nhân sự

Trong những năm qua, KienlongBank đã không ngừng cải tiến các chính sách đãi ngộ, ưu tiên đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nội bộ, đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân sự phục vụ cho phát triển kinh doanh. Đến ngày 31/12/2022, tổng số nhân sự toàn hệ thống là 4.967 người, giảm 1,33% so với 31/12/2021, theo cơ cấu như sau:

Stt	Nội dung	31/12/2021	31/12/2022	Tăng/giảm (+/-) so với 31/12/2021	
				Số lượng	Tỷ lệ (%)
	Tổng	5.034	4.967	(67)	(1,33)

Stt	Nội dung	31/12/2021	31/12/2022	Tăng/giảm (+/-) so với 31/12/2021	
				Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Chính thức	3.369	3.623	254	7,54
2	CTV	1.665	1.344	(321)	(19,28)

1.2. Công tác đào tạo

KienlongBank đã tổ chức nhiều khóa đào tạo nội bộ; cử nhân sự tham dự các khoá đào tạo, hội nghị, hội thảo bên ngoài; chương trình liên kết đào tạo về dịch vụ bảo hiểm, dịch vụ thu chi hộ và nhiều chương trình đào tạo tại ĐVKD để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng mềm..., cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Số khóa đào tạo	Số lượt học viên
1	**Đào tạo nội bộ**	**671**	**25.528**
a	*Đào tạo trực tiếp nội bộ*	*28*	*7.517*
b	*Đào tạo trực tuyến E-Learning*	*42*	*16.930*
c	*Đào tạo tân tuyển*	*365*	*845*
d	*Đào tạo chuyển đổi chức danh*	*236*	*236*
2	**Đào tạo bên ngoài**	**69**	**408**
3	**Liên kết đào tạo**	**20**	**4.559**
Tổng cộng		**760**	**30.495**

2. Mạng lưới hoạt động

Năm 2022, KienlongBank tập trung kiện toàn 134 Đơn vị mạng lưới (31 chi nhánh và 103 phòng giao dịch), cơ sở vật chất được đầu tư khang trang, thuận tiện cho khách hàng giao dịch, tạo điều kiện để phát triển thị phần và quảng bá thương hiệu KienlongBank.

3. Hoạt động truyền thông và công tác xã hội

- Hoạt động truyền thông: Trong năm 2022, KienlongBank tăng cường truyền thông các chương trình khuyến mãi, ưu đãi sản phẩm dịch vụ trên báo chí, truyền hình và mạng xã hội nhằm đưa thương hiệu KienlongBank đến gần hơn với khách hàng.

- Công tác xã hội: KienlongBank tiếp tục duy trì các hoạt động xã hội nhằm thể hiện trách nhiệm vì cộng đồng như: Tặng quà Tết, hỗ trợ kinh phí cho Chương trình thanh niên đường cờ tổ quốc tại Phú Yên, hỗ trợ trao học bổng khuyến học cho sinh viên khó khăn, Ủng hộ chương trình thắp sáng đường biên cho vùng biên giới tỉnh Đồng Tháp, Chương trình chắp cánh ước mơ tại Đại học Ngân hàng TP.HCM...

4. Hoạt động kiểm soát nội bộ

Hoạt động kiểm soát nội bộ được KienlongBank thực hiện thường xuyên bằng hình thức trực tiếp và giám sát từ xa để ngăn ngừa, phát hiện sai sót, từ đó chấn chỉnh, khắc phục kịp thời nhằm đảm bảo hoạt động của KienlongBank an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.

5. Công nghệ thông tin (CNTT)

Trong năm 2022, hệ thống CNTT của KienlongBank được vận hành thông suốt, an toàn, thường xuyên được rà soát khắc phục kịp thời các phát sinh, hỗ trợ tốt công tác điều hành và phát triển kinh doanh. KienlongBank tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng, hiện đại hóa hệ thống CNTT: Triển khai đúng tiến độ các Dự án Core Banking, Nâng cấp tính năng hệ thống Core thẻ sau khi đã chuyển đổi Core thẻ thành công, dự án quản lý quan hệ khách hàng, Office 365, dự án xây dựng hệ thống quản lý nợ, số hóa 727,...

PHẦN II

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

1. Dự báo kinh tế vĩ mô năm 2023

Năm 2023, Chính phủ đặt mục tiêu tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chắc chắn, chủ động, linh hoạt, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng và các chính sách khác; điều hành kịp thời các công cụ chính sách vĩ mô, tài khóa, tiền tệ để cân bằng hợp lý, hiệu quả giữa tỷ giá với lãi suất, giữa kiểm soát lạm phát với thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phù hợp với tình hình thực tiễn... với các chỉ tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) : 6,5%.
- GDP bình quân đầu người : 4.400 USD.
- Kiểm soát tốc độ tăng CPI bình quân : 4,50%.

2. Định hướng ngành ngân hàng năm 2023

Dự kiến định hướng điều hành chính sách tiền tệ sẽ theo hướng chắc chắn song có sự linh hoạt, phối hợp đồng bộ, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát mục tiêu năm 2023 bình quân khoảng 4,5%, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế hợp lý. Mục tiêu tăng trưởng tín dụng được NHNN đặt ra trong năm 2023 khoảng 14%-15%, có điều chỉnh phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế (Chỉ thị 01/CT-NHNN của NHNN).

II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2023 VÀ GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Bám sát các giải pháp điều hành kinh tế, chính sách tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ và NHNN trong năm 2023, đồng thời khai thác hiệu quả tiềm năng để phát triển, Ban điều hành KienlongBank xây dựng mục tiêu kế hoạch kinh doanh 2023 và các giải pháp thực hiện cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất năm 2023

Đvt: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tăng/giảm (+/-) kế hoạch năm 2023 so với năm 2022	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
1. Vốn điều lệ	3.653	4.376	723	20,00
1. Tổng tài sản	85.760	86.000	240	0,28

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tăng/giảm (+/-) kế hoạch năm 2023 so với năm 2022	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
2. Tổng nguồn vốn huy động	75.843	78.000	2.157	2.84
3. Dư nợ cấp tín dụng	45.498	52.500	7.002	15,39
4. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,18	< 3,00		
5. Lợi nhuận trước thuế	681,86	700	18	2,66
6. Cổ tức dự kiến (%)	20,00%	10,00%	-	-

Ghi chú:

- *Kế hoạch tăng trưởng tín dụng sẽ thực hiện theo tỷ lệ được NHNN Việt Nam phê duyệt.*

- *Kế hoạch chia cổ tức: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.*

2. Các giải pháp tổ chức thực hiện

2.1. Về mô hình tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, điều hành

- Hoàn thiện mô hình tổ chức và hệ thống kiểm soát nội bộ để tăng năng lực quản trị, điều hành và quản trị rủi ro nhằm phù hợp hơn với thông lệ tốt nhất về quản trị ngân hàng.

- Hiện đại hóa công nghệ ngân hàng, tăng cường áp dụng tự động hóa trong quy trình xử lý nghiệp vụ và hoạt động quản trị. Hoàn thiện hệ thống báo cáo, tổng hợp, lưu trữ và xử lý dữ liệu, kịp thời cung cấp các số liệu cho công tác hoạch định chiến lược, quản trị và điều hành.

2.2. Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản trị rủi ro

- Rà soát, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung và/hoặc ban hành mới các quy định/quy trình, chính sách nội bộ nhằm phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ đối với hoạt động kinh doanh nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 về hệ thống kiểm soát nội bộ.

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thống đốc NHNN về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, và phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố.

2.3. Về hoạt động kinh doanh

2.3.1. Cấp tín dụng

- Thực hiện tăng trưởng tín dụng trong cả năm với tốc độ hợp lý trên cơ sở đảm bảo khả năng thanh khoản theo quy định.

- Cân đối nguồn vốn, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ, đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn, hiệu quả; xem xét ưu tiên cấp tín dụng theo Danh mục phân loại

xanh, cho vay đáp ứng nhu cầu nhà ở của người dân, các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, có khả năng trả nợ, đáp ứng điều kiện theo quy định.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng trên cơ sở rà soát, đơn giản hóa và rút ngắn quy trình, thủ tục đi đôi với việc tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, không nới lỏng các điều kiện cấp tín dụng để đảm bảo an toàn vốn vay khi mở rộng tín dụng.

- Phát triển đa dạng sản phẩm tín dụng ngân hàng phù hợp từng loại hình, nhu cầu sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp, trong đó có đối tượng doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, các mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao, tham gia chuỗi giá trị liên kết.

- Kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như bất động sản, chứng khoán, các dự án BOT giao thông; thực hiện cho vay bằng ngoại tệ theo chủ trương của Chính phủ và NHNN về hạn chế tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá việc sử dụng vốn vay, khả năng trả nợ của khách hàng, nhất là khách hàng thuộc lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, hạn chế nợ xấu phát sinh.

2.3.2. Huy động vốn

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến lãi suất/tỷ giá trên thị trường, kịp thời điều chỉnh lãi suất phù hợp, chú trọng phân khúc kỳ hạn trung dài hạn, phân nhóm khách hàng theo đối tượng và số dư.

- Triển khai linh hoạt các chương trình/chính sách thúc đẩy tăng trưởng huy động vốn; phát triển thêm các sản phẩm huy động mới (chứng chỉ tiền gửi, sản phẩm huy động trực tuyến...).

- Tăng cường giao dịch đa dạng các loại nghiệp vụ trong hoạt động liên ngân hàng như giao dịch vốn (MM), ngoại hối (FX), các loại giấy tờ có giá... nhằm mở rộng quan hệ hợp tác với các định chế tài chính để phát triển hoạt động kinh doanh tiền tệ và dự phòng nguồn cho việc phát triển kinh doanh của Ngân hàng.

2.3.3. Xử lý và thu hồi nợ

- Đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu, thu hồi nợ xấu, nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, ngăn ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh nhằm bảo đảm kiểm soát tỷ lệ nợ xấu nội bảng dưới 3%/tổng nợ.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trên địa bàn, đặc biệt là cơ quan công an, tòa án, cơ quan thi hành án các cấp trong quá trình thu hồi nợ xấu và xử lý tài sản bảo đảm.

- Áp dụng triệt để các giải pháp xử lý nợ xấu tại Nghị quyết số 42/2017/QH14 để đẩy nhanh tiến độ xử lý tài sản bảo đảm của các khoản nợ xấu theo đúng kế hoạch đề ra.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá và theo dõi, kiểm tra chặt chẽ khách hàng vay, khoản tín dụng và tài sản bảo đảm để có biện pháp xử lý thích hợp.

2.3.4. Hoạt động kinh doanh dịch vụ

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt theo Quyết định số 2006/QĐ-NHNN ngày 17/12/2021 và Kế hoạch chuyển đổi số của ngành Ngân hàng.

- Tiếp tục phát triển, hoàn thiện các sản phẩm, dịch vụ thanh toán, cải tiến hệ thống thanh toán nội bộ, đảm bảo hoạt động an toàn, thông suốt, kết nối, tích hợp liền mạch với các dịch vụ thuộc các ngành, lĩnh vực khác để mở rộng hệ sinh thái số.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả dịch vụ liên kết (bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm khoản vay, dịch vụ thu chi hộ,...) nhằm đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, tăng nguồn thu từ dịch vụ phi tín dụng.

2.4. Về công nghệ thông tin

- Hoàn thành phân loại và triển khai đầy đủ phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo Nghị định 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 09/2020/TT-NHNN của NHNN.

- Phát triển ứng dụng ngân hàng số phục vụ tự động hóa các quy trình nghiệp vụ, kiểm soát rủi ro vận hành.

- Hoàn thành triển khai dự án chuyển đổi Core Banking, dự án nâng cấp core thẻ giai đoạn 2 và các dự án CNTT khác theo kế hoạch.

- Áp dụng những giải pháp, công nghệ thanh toán tiên tiến và các tiêu chuẩn quốc tế về an ninh, an toàn bảo mật cho hệ thống công nghệ thông tin.

- Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức khách hàng trước rủi ro an ninh mạng, hoạt động gian lận, lừa đảo trên không gian mạng.

2.5. Các hoạt động khác

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển ngành ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược tài chính toàn diện Quốc gia đến năm 2025 định hướng đến năm 2030; các Chương trình, Kế hoạch hành động và các Đề án của Ngành đã ban hành.

- Bổ sung nhân sự kịp thời cho các chi nhánh, phòng giao dịch phục vụ phát triển kinh doanh.

- Tiếp tục tăng cường công tác đào tạo qua hệ thống E-learning, đào tạo theo cụm khu vực; tập huấn nội bộ tại chi nhánh, phòng giao dịch.

- Chấp hành nghiêm túc các quy định, chỉ đạo của NHNN về giao nhận, vận chuyển, phân loại, tuyển chọn tiền, tồn quỹ, đảm bảo an toàn kho quỹ. Rà soát, cải tiến quy định, quy trình nghiệp vụ về quản lý an toàn kho quỹ, giấy tờ có giá, đảm bảo kiểm soát và phòng ngừa rủi ro.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Trân trọng./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG

Trần Ngọc Minh

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 01 /TTr-HĐQT	*Rạch Giá, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
Về việc Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 07/6/2020;*
- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH11 ngày 16/6/2010 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;*
- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Ngân hàng TMCP Kiên Long đã được kiểm toán.

Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán của Ngân hàng TMCP Kiên Long năm 2022 được in trong Báo cáo thường niên năm 2022, đồng thời được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP Kiên Long và các kênh công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 1700197787 - C.T.C.P. NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG TP. RẠCH GIÁ - T. KIÊN GIANG

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP. HĐQT.

NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 02 /TTr-HĐQT	*Rạch Giá, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
Chấm dứt hiệu lực một số nội dung tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/12/2021 và 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long;*
- *Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/12/2021 của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Kiên Long phiên họp bất thường năm 2021 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 04);*
- *Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Kiên Long phiên họp thường niên năm 2022 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 01);*

Căn cứ Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, nhiệm kỳ 2018-2022 và định hướng hoạt động năm 2023, nhiệm kỳ 2023-2027.

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc chấm dứt việc triển khai một số nội dung tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 04/NQ-DHĐCĐ ngày 28/12/2021 và 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022, cụ thể như sau:

1. Chấm dứt hiệu lực nội dung về việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu quỹ cho người lao động đã được thông qua theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/01/2021 và Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 tại Điều 12 của Nghị quyết 04.

2. Chấm dứt hiệu lực nội dung về việc triển khai kế hoạch niêm yết cổ phiếu KienlongBank tại sàn giao dịch chứng khoán tại Điều 2 Nghị quyết số 04.

3. Chấm dứt hiệu lực nội dung về việc chia cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 16% tại Điều 7 và Phương án tăng vốn điều lệ của KienlongBank (từ 3.652.818.780.000 đồng lên 4.231.189.780.000 đồng) tại Điều 8 Nghị quyết 01.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP. HĐQT.

NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số:03 /TTr-HĐQT	*Rạch Giá, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn Nhà nước;

- Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BTC ngày 07/02/2018 về hướng dẫn một số điều về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Ngân hàng TMCP Kiên Long đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	**Lợi nhuận trước thuế**	**681.862.728.587**	
2	**Thuế thu nhập doanh nghiệp**	**137.341.804.929**	
3	**Lợi nhuận sau thuế**	**544.520.923.658**	(1) - (2)
4	**Trích lập các quỹ**	**125.928.173.658**	(a) + (b) + (c)
a	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	27.226.046.183	(3) x 5%
b	Quỹ dự phòng tài chính	54.452.092.366	(3) x 10%
c	Quỹ khác (quỹ khen thưởng)	44.250.035.109	(3) x 8,126%
5	**Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ**	**418.592.750.000**	(3) - (4)
6	**Lợi nhuận còn lại của các năm trước**	**614.371.000.000**	
7	**Vốn điều lệ (sau khi trừ cổ phiếu quỹ)**	**3.614.818.780.000**	
8	**Chia cổ tức năm 2022**	**722.963.750.000**	(7) x (9)
9	**Tỷ lệ chia cổ tức**	**20,00%**	
10	**Lợi nhuận còn lại lũy kế**	**310.000.000.000**	(5) + (6) - (8)

- Hình thức chia cổ tức năm 2022: Bằng cổ phiếu.

- Cách thức thực hiện: Nội dung chi tiết theo Tờ trình Phương án tăng vốn điều lệ năm 2023.

II. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn lựa thời gian thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 1700197782 - C.T.C.P - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG - TP. RẠCH GIÁ - T. KIÊN GIANG

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP. HĐQT.

NGÂN HÀNG TMCP **KIÊN LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/TTr-HĐQT	*Rạch Giá, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
Phương án tăng vốn điều lệ năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng (Luật Các TCTD) năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD năm 2017;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Thông tư số 06/2022/TT-NHNN ngày 30/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018;

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; Thông tư số 26/2022/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2019/TT-NHNN và Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định về tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long;

- Căn cứ kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng TMCP Kiên Long năm 2023.

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Phương án tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

1. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ KienlongBank từ 3.652.818.780.000 đồng (Ba ngàn, sáu trăm năm mươi hai tỷ, tám trăm mười tám triệu, bảy trăm tám mươi ngàn đồng) lên 4.375.782.530.000 đồng (Bốn ngàn, ba trăm bảy mươi năm tỷ, bảy trăm tám mươi hai triệu, năm trăm ba mươi ngàn đồng) với hình thức tăng vốn là phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 20%.

Chi tiết theo Phương án tăng vốn điều lệ đính kèm (Phụ lục 01).

2. Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) tổ chức.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị thực

hiện các công việc sau đây:

a. Xem xét, quyết định Phương án phát hành, thời điểm phát hành cổ phiếu phù hợp với thực tế và hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

b. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và giải trình (nếu có).

c. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung theo hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

d. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn.

e. Bổ sung hoặc sửa đổi Phương án tăng vốn điều lệ, phương án phát hành theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có).

f. Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền và triển khai phân phối cổ phiếu.

g. Tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành.

h. Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ của KienlongBank sau khi hoàn tất đợt phát hành theo kết quả thực tế của đợt phát hành.

i. Thực hiện các thủ tục đăng ký điều chỉnh giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt phát hành.

j. Thực hiện các thủ tục công bố thông tin theo quy định pháp luật.

k. Lựa chọn đơn vị Tư vấn phát hành.

l. Các công việc khác có liên quan.

m. HĐQT được ủy quyền lại cho tổ chức, cá nhân liên quan khác thực hiện các công việc được ủy quyền nêu trên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 1700197787 - C.T.C.P. NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG TP. RẠCH GIÁ - T. KIÊN GIANG

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:
- Như trên;
- NHNNVN, UBCKNN;
- Lưu: VP. HĐQT.

PHỤ LỤC 01 - PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2023 CỦA NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG

(Đính kèm Tờ trình số: 04/TTr-HĐQT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

- Nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động và tăng khả năng cạnh tranh của KienlongBank.

- Nhằm nâng cao khả năng quản trị rủi ro, tuân thủ và đáp ứng tốt các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động của KienlongBank.

- Bổ sung nguồn vốn để đầu tư tài sản cố định, hệ thống công nghệ thông tin, trang bị cơ sở vật chất, mở rộng mạng lưới hoạt động của KienlongBank.

- Bổ sung nguồn vốn đầu tư kinh doanh sinh lời của KienlongBank.

II. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

1. Mức tăng vốn điều lệ:

a. Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: 3.652.818.780.000 đồng, tương đương 365.281.878 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Trong đó, số lượng cổ phiếu quỹ: 38.000.000.000 đồng, tương đương 3.800.000 cổ phần.

b. Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm 20%: 722.963.750.000 đồng, tương đương 72.296.375 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

c. Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ năm 2023: 4.375.782.530.000 đồng, tương đương 437.578.253 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

2. Nội dung phương án tăng vốn:

a. Tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long.

b. Mã chứng khoán: KLB.

c. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.

d. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

e. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 361.481.878 cổ phiếu.

f. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 72.296.375 cổ phiếu.

g. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 722.963.750.000 đồng.

h. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 4.375.782.530.000 đồng.

i. Thời gian dự kiến phát hành: Chậm nhất ngày 31/10/2023, sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Thời gian cụ thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định theo quy định của pháp luật.

j. Thời gian dự kiến hoàn thành việc tăng vốn điều lệ: Chậm nhất ngày 30/11/2023.

k. Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 20% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành.

l. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền (Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền nhận

cổ tức).

m. Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán sau khi trích lập các quỹ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và pháp luật.

n. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu: Tỷ lệ 100:20, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 20 cổ phiếu mới.

o. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 104 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:20, cổ đông A được nhận thêm 20,8 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc trên, cổ đông A sẽ được nhận thêm 20 cổ phiếu mới, phần lẻ 0,8 cổ phiếu sẽ bị hủy.

p. Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

q. Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.

3. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:

Sau khi thực hiện tăng vốn điều lệ theo phương án nêu trên, KienlongBank sẽ thực hiện đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) tổ chức.

III. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN ĐIỀU LỆ TĂNG THÊM:

Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2023 là 722.963.750.000 đồng (Bảy trăm hai mươi hai tỷ, chín trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Vốn điều lệ tăng thêm trong năm 2023 được dự kiến sử dụng như sau:

- Bổ sung nguồn vốn để đầu tư tài sản cố định, hệ thống công nghệ thông tin, trang bị cơ sở vật chất, mở rộng mạng lưới hoạt động của KienlongBank.

- Bổ sung nguồn vốn đầu tư kinh doanh sinh lời của KienlongBank.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh, phân bổ nguồn vốn cho các hoạt động trên tùy thuộc vào tình hình thực tế và các cơ hội của thị trường đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Ngân hàng.

IV. HIỆU QUẢ KINH DOANH TRÊN CƠ SỞ MỨC VỐN ĐIỀU LỆ MỚI:

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tăng/giảm (+/-) kế hoạch năm 2023 so với thực hiện năm 2022	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
1. Vốn điều lệ	3.653	4.376	723	20,00
2. Tổng tài sản hợp nhất	85.760	86.000	240	0,28

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tăng/giảm (+/-) kế hoạch năm 2023 so với thực hiện năm 2022	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
3. Tổng nguồn vốn huy động hợp nhất	75.843	78.000	2.157	2,84
4. Dư nợ cấp tín dụng	45.498	52.500	7.002	15,39
5. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,18	< 3,00		
6. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	682	700	18	2,66
7. Cổ tức (%)	20,00	10,00		
8. Thuế thu nhập doanh nghiệp	137,34	140	3	1,94
9. Lợi nhuận sau thuế	545	560	15	2,84
10. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) (%)	11,04	10,79		
11. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA) (%)	0,64	0,65		

(*) Kế hoạch tăng trưởng tín dụng: Thực hiện theo tỷ lệ được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt.

(*) Kế hoạch chia cổ tức: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Sau khi tăng vốn điều lệ KienlongBank sẽ tiếp tục tuân thủ chặt chẽ các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động theo quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

V. THÔNG TIN VỀ QUỸ DỰ TRỮ BỔ SUNG VỐN ĐIỀU LỆ, THẶNG DƯ VỐN CỔ PHẦN, LỢI NHUẬN ĐỂ LẠI VÀ CÁC QUỸ KHÁC ĐƯỢC XÁC ĐỊNH THEO KẾT QUẢ KIỂM TOÁN CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP:

Đvt: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2021	Tại thời điểm 31/12/2022	Sau khi thực hiện trích lập các quỹ
1	Vốn điều lệ	3.652.819	3.652.819	3.652.819
2	Cổ phiếu quỹ	(34.200)	(34.200)	(34.200)
3	Các quỹ của TCTD	290.521	406.062	531.990
3.1	*Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ*	*34.531*	73.045	100.271
3.2	*Quỹ dự phòng tài chính*	*255.987*	333.014	387.466
3.3	*Quỹ khác*	*3*	3	44.253
4	Lợi nhuận chưa phân phối	770.277	1.158.893	1.032.965
	Tổng cộng	**4.679.417**	**5.183.574**	**5.183.574**

Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của KienlongBank đã được kiểm toán, lợi nhuận chưa phân phối đến ngày 31/12/2022 là 1.158.893 triệu đồng, sau khi thực hiện trích các quỹ số tiền 125.928 triệu đồng (trong đó trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ là 27.226 triệu đồng) thì số tiền còn lại là 1.032.965 triệu đồng, KienlongBank hoàn toàn có đủ nguồn lợi nhuận để thực hiện việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 với tỷ lệ 20%, tương đương 722.963,75 triệu đồng theo mệnh giá cổ phiếu.

VI. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU TỪ 5% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT VÀ SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ THỜI ĐIỂM HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN: Phụ lục 02 đính kèm.

VII. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN TỪ 20% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ THỜI ĐIỂM HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN: Phụ lục 02 đính kèm.

VIII. THÔNG TIN VỀ TỔNG MỨC SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI THỜI ĐIỂM HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN: Phụ lục 02 đính kèm.



PHỤ LỤC 02

(Đính kèm Tờ trình số 04 /TTr-HĐQT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

1. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn:

Stt	Tên cổ đông	CMND/ CCCD/ Giấy ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Người đại diện theo pháp luật				Thời điểm hiện tại			Sau khi tăng vốn		
						Họ tên	CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)
1	Không có														

2. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn:

Stt	Tên cổ đông/Tên cá nhân là người có liên quan/Tên tổ chức là người có liên quan	CMND/ CCCD/ Giấy ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Người đại diện theo pháp luật				Thời điểm hiện tại			Sau khi tăng vốn		
						Họ tên	CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)
1	Không có														

3. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn:

Stt	Tên cổ đông	Thời điểm hiện tại			Sau khi tăng vốn		
		Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông nước ngoài	229	0,00	0,00	293	0,00	0,00

Ghi chú:

- *Tổng số lượng cổ phần hiện tại : 365.281.878 cổ phiếu.*
- *Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết hiện tại : 361.481.878 cổ phiếu.*
- *Tổng số lượng cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn : 437.578.253 cổ phiếu.*
- *Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết sau khi tăng vốn : 433.778.253 cổ phiếu.*

NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 05 /TTr-HĐQT	*Rạch Giá, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
Về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và đề xuất thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 07/6/2020;*
- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH11 ngày 16/6/2010 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;*
- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long.*

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) năm 2022 và đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2023, như sau:

1. Chi trả thù lao và thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT, BKS năm 2022:

a. Thù lao HĐQT và BKS năm 2022:

Thù lao HĐQT và BKS năm 2022 (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2022) đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 phê duyệt: 21.000.000.000 đồng, tương đương 1.750.000.000 đồng/tháng.

Thù lao HĐQT và BKS thực chi năm 2022: 20.822.395.000 đồng, tương đương 1.735.199.583 đồng/tháng.

Thù lao HĐQT và BKS năm 2022 còn lại không chi: 177.605.000 đồng.

b. Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 cho HĐQT và BKS:

Mức thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 cho HĐQT và BKS theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCĐ ngày 28/04/2022 được ĐHĐCĐ thường niên thông qua là 5% x (Lợi nhuận trước thuế thực tế - Lợi nhuận trước thuế kế hoạch):

5% x (681.862.728.587 đồng – 660.000.000.000 đồng) = 1.093.136.429 đồng.

Tiền thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 thực chi: 1.093.136.429 đồng.

2. Đề xuất thù lao và thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT, BKS năm 2023:

a. Đề xuất thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023:

Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023 (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2023): 27.900.000.000 đồng, tương đương 2.325.000.000 đồng/tháng.

b. Đề xuất thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2023 cho HĐQT và BKS:

Căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2023 được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, nếu vượt kế hoạch lợi nhuận thì mức thưởng cho HĐQT, BKS là 5% x (Lợi nhuận trước thuế thực tế - Lợi nhuận trước thuế kế hoạch).

c. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT:

Thực hiện việc chi trả thù lao, thưởng (nếu có) cho thành viên HĐQT và BKS trong năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP. HĐQT.

NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 08 /TTr-BKS	*Rạch Giá, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
Về việc chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 07/6/2020;*

- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng (Luật Các TCTD) năm 2010 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD năm 2017;*

- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;*

- *Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về kiểm toán độc lập đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Thông tư số 24/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011;*

- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank),*

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 như sau:

1. Phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2023 của KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kiên Long là các công ty thuộc danh sách được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp nhận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực Chứng khoán đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư số 39/2011/TT-NHNN, Thông tư số 24/2021/TT-NHNN.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn một trong số các công ty kiểm toán thuộc danh sách tại mục (1) để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2023 của KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 1700197787 - C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG
TP. RẠCH GIÁ - T. KIÊN GIANG

Lê Khắc Gia Bảo

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Lưu VP. HĐQT, BKS.

NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số:06/TTr-HĐQT	*Rạch Giá, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
Về việc ủy quyền, giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 07/6/2020;*
- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH11 ngày 16/6/2010 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;*
- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long.*

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc ủy quyền, giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, như sau:

1. Nội dung ủy quyền, giao nhiệm vụ:

Để công tác quản trị, điều hành, kiểm soát Ngân hàng được thực hiện liên tục, kịp thời và hiệu quả, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền, giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, như sau:

a. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định về cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng TMCP Kiên Long và hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ có liên quan để đảm bảo Ngân hàng hoạt động ổn định, an toàn và tuân thủ các quy định của pháp luật.

b. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định và thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 nhằm phù hợp với tình hình hoạt động thực tế theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt.

2. Thời gian ủy quyền, giao nhiệm vụ:

Từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua đến ngày tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 1700197787 - C.T.C.P. NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG TP. RẠCH GIÁ - T. KIÊN GIANG

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP. HĐQT.

NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số:08/TTr-HĐQT	*Rạch Giá, ngày 25 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Về việc báo cáo kết thúc nhiệm kỳ 2018 – 2022, số lượng thành viên và giới thiệu danh sách nhân sự bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Kiên Long nhiệm kỳ 2023 – 2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 07/6/2020;*
- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng (Luật Các TCTD) năm 2010 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD năm 2017;*
- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank);*
- *Căn cứ Công văn số 3000/NHNN-TTGSNH ngày 25/4/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc nhân sự dự kiến làm thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2027 của KienlongBank;*
- *Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT ngày 15/3/2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua dự kiến cơ cấu Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và giới thiệu nhân sự dự kiến bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2027 và trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt;*
- *Căn cứ Nghị quyết số 18 /NQ-HĐQT ngày 25/4/3025 về việc thông qua nội dung và tài liệu trình ĐHĐCD thường niên KienlongBank năm 2023*

I. Báo cáo kết thúc nhiệm kỳ 2018 – 2022 của thành viên HĐQT, thành viên BKS KienlongBank

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát KienlongBank nhiệm kỳ 2018 – 2022 được Đại hội đồng cổ đông bầu vào năm 2018 và bầu bổ sung vào năm 2021. Đến nay, nhiệm kỳ của HĐQT, BKS đã hết. Theo quy định của pháp luật hiện hành, KienlongBank cần tiến hành bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2027 tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (tổ chức vào ngày 27/4/2023). Danh sách thành viên HĐQT, thành viên BKS kết thúc nhiệm kỳ 2018 – 2022, gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
I. Thành viên HĐQT		
1	Trần Thị Thu Hằng	Chủ tịch HĐQT
2	Mai Hữu Tín	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Phạm Trần Duy Huyền	Phó Chủ tịch HĐQT
4	Trần Ngọc Minh	Thành viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc
5	Trần Tuấn Anh	Thành viên HĐQT

Stt	Họ và tên	Chức vụ
6	Bùi Thanh Hải	Thành viên HĐQT
7	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên độc lập HĐQT
8	Nguyễn Thụy Quỳnh Hương	Thành viên HĐQT
II. Thành viên BKS		
1	Lê Khắc Gia Bảo	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Đặng Minh Quân	Thành viên BKS, thành viên chuyên trách
3	Nguyễn Cao Cường	Thành viên BKS, thành viên chuyên trách
4	Đỗ Thị Tuyết Trinh	Thành viên BKS, thành viên chuyên trách
5	Vũ Hạnh Ngân	Thành viên BKS, thành viên không chuyên trách

II. Số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2027

1. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2027

Số lượng thành viên HĐQT là 07 (bảy) thành viên (trong đó có 01 (một) thành viên độc lập, tối đa 02 (hai) thành viên là người điều hành KienlongBank).

2. Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2027

Số lượng thành viên BKS là 03 (ba) thành viên (trong đó có tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên là thành viên chuyên trách).

III. HĐQT giới thiệu danh sách nhân sự bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS KienlongBank nhiệm kỳ 2023 – 2027

1. Danh sách nhân sự dự kiến bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2027 do HĐQT giới thiệu, gồm:

Stt	Giới tính	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh đề cử
1	Nữ	Trần Thị Thu Hằng	14/9/1985	Thành viên HĐQT, không phải là người điều hành của KienlongBank
2	Nam	Trần Ngọc Minh	04/11/1984	Thành viên HĐQT, là người điều hành của KienlongBank
3	Nam	Lê Khắc Gia Bảo	04/02/1979	Thành viên HĐQT, không phải là người điều hành của KienlongBank
4	Nam	Bùi Thanh Hải	20/7/1975	Thành viên HĐQT, không phải là người điều hành của KienlongBank
5	Nam	Nguyễn Cao Cường	20/9/1985	Thành viên HĐQT, không phải là người điều hành của KienlongBank
6	Nữ	Nguyễn Thị Thanh Hường	24/10/1970	Thành viên HĐQT, là người điều hành của KienlongBank

Stt	Giới tính	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh đề cử
7	Nữ	Nguyễn Thùy Nguyên	19/10/1982	Thành viên độc lập của HĐQT, không phải là người điều hành của KienlongBank

2. Danh sách nhân sự dự kiến bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2027 do HĐQT giới thiệu, gồm:

Stt	Giới tính	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh đề cử
1	Nam	Đặng Minh Quân	06/02/1980	Thành viên BKS, thành viên chuyên trách
2	Nữ	Đỗ Thị Tuyết Trinh	17/8/1981	Thành viên BKS, thành viên chuyên trách
3	Nam	Vũ Phạm Thái Hà	10/02/1990	Thành viên BKS, thành viên chuyên trách

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 1700197787 - C.T.C.P NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG TP. RẠCH GIÁ - T. KIÊN GIANG

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP. HĐQT.

TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Về bản thân



- Họ và tên khai sinh: TRẦN THỊ THU HẰNG
- Ngày, tháng, năm sinh: 14/9/1985
- Nơi sinh: Thái Nguyên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 60, ngách 299/62, đường Hoàng Mai, quận Hoàng Mai, Tp. Hà Nội.
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện: Không có.

2. Trình độ học vấn: Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng

3. Quá trình công tác

Stt	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	26/5/2021 đến nay	Ngân hàng TMCP Kiên Long	Chủ tịch Hội đồng quản trị
	03/5/2021 - 25/5/2021		Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị phụ trách hoạt động HĐQT
	01/02/2021 - 02/5/2021		Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
	28/01/2021 -31/01/2021		Thành viên Hội đồng quản trị
2	02/2021 = 21/5/2021	Công ty cổ phần Chứng khoán KS	Chủ tịch Hội đồng quản trị
3	11/2020 - 4/2021	Công ty cổ phần KS Group (tên cũ: Công ty cổ phần Đầu tư SIPT)	Chủ tịch Hội đồng quản trị
4	9/2020 - 11/2020	Công ty cổ phần Tập đoàn Sunshine International Property Technology	Chủ tịch Hội đồng quản trị
5	12/2018 - 11/2020	Công ty cổ phần Đầu tư Bất động sản Anh Quân Mỹ Đình	Thành viên Hội đồng quản trị
6	09/12/2019 - 30/12/2019	Công ty cổ phần Đầu tư thương mại Sunshine Tech	Tổng giám đốc
7	9/2018 = 10/2020	Công ty cổ phần Sunshine AM	Giám đốc
8	5/2019 - 9/2020	Công ty cổ phần Sunshine Homes	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
9	7/2018 - 11/2020	Công ty cổ phần Sunshine Sky Villa	Giám đốc
10	3/2019 - 4/2021	Công ty cổ phần Tập đoàn Sunshine	Tổng Giám đốc điều hành
	3/2018 - 3/2019		Phó TGĐ Đầu tư quốc tế và IPO

Stt	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11	01/2016 - 5/2018	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	Giám đốc Quan hệ Khách hàng doanh nghiệp lớn cấp 3
12	01/2014 - 01/2016	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Trưởng phòng Khách hàng doanh nghiệp lớn
	8/2011 - 01/2014		Trưởng phòng Khách hàng doanh nghiệp
	5/2011 - 8/2011		Phó Trưởng phòng Khách hàng chiến lược
	7/2010 - 4/2011		Chuyên viên Phòng Khách hàng chiến lược - Khối Khách hàng chiến lược
	4/2010 - 7/2010		Chuyên viên Phòng Khách hàng doanh nghiệp Khối Khách hàng chiến lược
	8/2009 - 4/2010		Chuyên viên Khối Khách hàng chiến lược
	02/2009 - 8/2009		Chuyên viên Phòng Phát triển kinh doanh - Chi nhánh Hà Nội
13	6/2007 - 01/2009	Ngân hàng TMCP Quân Đội	Chuyên viên quan hệ Khách hàng doanh nghiệp lớn - Chi nhánh Hoàn Kiếm

TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



1. **Về bản thân**

- Họ và tên khai sinh: TRẦN NGỌC MINH
- Ngày, tháng, năm sinh: 04/11/1984
- Nơi sinh: Kontum
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: CT2 - Chung cư C14 Bộ Công An, Tổ dân phố số 16, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội.
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện: Không có.

2. **Trình độ học vấn:** Thạc sỹ Kinh tế

3. **Quá trình công tác:**

Stt	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	28/12/2021 đến nay	Ngân hàng TMCP Kiên Long	Thành viên Hội đồng quản trị
	09/12/2021 đến nay		Tổng Giám đốc
	15/10/2021 - 08/12/2021		Quyền Tổng Giám đốc
	01/2021 - 14/10/2021		Phó Tổng Giám đốc
2	6/2021 - 10/2021	Công ty cổ phần Tập đoàn Truyền thông và Giải trí ODE	Thành viên Hội đồng quản trị
3	11/2020 - 9/2021	Công ty cổ phần KS Group (tên cũ: Công ty cổ phần Đầu tư SIPT)	Thành viên Hội đồng quản trị
4	5/2020 - 01/2021	Công ty TNHH Đầu tư SSF	Phó Tổng Giám đốc
5	02/2020 - 12/2020	Công ty cổ phần Tập đoàn Sunshine	Giám đốc Nguồn vốn, kiêm Trưởng Ban Tài chính
	11/2018 - 02/2020		Giám đốc Nguồn vốn
6	01/2015 - 11/2018	Ngân hàng TMCP Liên Việt (tên cũ: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt)	Phó Giám đốc Chi nhánh
	4/2014 - 01/2015		Trưởng phòng – Phòng Thẩm định
	4/2011 - 4/2014		Phó Trưởng phòng – Phòng Thẩm định
	10/2010 - 4/2011		Trưởng nhóm nghiệp vụ – Phòng Thẩm định
	10/2008 - 10/2010		Chuyên viên – Phòng Thẩm định
	4/2008 - 9/2008		Chuyên viên Phòng Khách hàng Doanh nghiệp – Chi nhánh Hà Nội
	10/2007 - 3/2008		Chuyên viên – Ban trù bị thành lập Ngân hàng Liên Việt

TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: LÊ KHẮC GIA BẢO
- Ngày, tháng, năm sinh: 04/02/1979
- Nơi sinh: Phường Yên Đỗ, Thị xã Pleiku, Tỉnh Gia Lai
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 42 Đường 11, Khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh.
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện: Không có.

2. Trình độ học vấn: Cử nhân Kinh tế

3. Quá trình công tác:

Stt	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	01/2022 đến nay	Ngân hàng TMCP Kiên Long	Trưởng Ban kiểm soát
	12/2021		Thành viên Ban kiểm soát
	02/2021 - 4/2021		Thành viên Hội đồng quản trị
	4/2018 - 01/2021		Chủ tịch Hội đồng quản trị
	3/2013 - 4/2018		Trưởng Ban Kiểm soát
2	5/2021 - 12/2021	Không	
3	12/2008 - 3/2013	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Trưởng phòng Kiểm toán – Kiểm soát tuân thủ Miền Nam
4	8/2008 - 12/2008	Công ty cổ phần Chứng khoán Sen Vàng	Trưởng phòng tư vấn
5	7/2001 - 8/2008	Công ty Kiểm Toán Deloitte Việt Nam	Kiểm toán viên chính

TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: BÙI THANH HẢI
- Ngày, tháng, năm sinh: 20/7/1975
- Nơi sinh: Xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 30/7/23/4A Lâm Văn Bền, phường Tân Kiểng, quận 7, Tp. Hồ Chí Minh.
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện: Không có.

2. Trình độ học vấn: Cử nhân Luật

3. Quá trình công tác

Stt	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	12/2021 đến nay	Ngân hàng TMCP Kiên Long	Thành viên Hội đồng quản trị
	4/2013 - 4/2019		Thành viên Hội đồng quản trị
	10/2012 - 3/2013		Phó Phòng Pháp chế và Xử lý nợ
2	02/2018 đến nay	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Kiên Long	Chủ tịch Hội đồng thành viên
	4/2014 - 01/2018		Giám đốc
3	3/2010 - 4/2015	Trường Trung cấp Việt Nhật	Thành viên Hội đồng quản trị
4	8/2011 - 12/2012	Công ty TNHH Yamato	Giám đốc
5	6/2002 - 10/2012	Công ty cổ phần Đồng Tâm	Thư ký Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chuyên viên pháp chế, Phó Phòng Pháp chế và Trưởng Phòng Pháp chế
6	5/1998 - 6/2002	Trường Cán bộ quản lý doanh nghiệp trực thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Nhân viên giáo vụ

TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: NGUYỄN CAO CƯỜNG
- Ngày, tháng, năm sinh: 20/9/1985
- Nơi sinh: Xã Hoằng Lộc, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 6.13 Chung cư CH2 Lô C, Khu dân cư Cityland, đường số 10, phường 10, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện: Không có.

2. Trình độ học vấn: Cử nhân Kinh tế

3. Quá trình công tác

Stt	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	1/2022 đến nay	Ngân hàng TMCP Kiên Long	Thành viên Ban kiểm soát
	4/2018 - 12/2021		Trưởng Ban kiểm soát
	3/2016 - 4/2018		Trưởng Kiểm toán nội bộ
	8/2015 - 3/2016		Phó Trưởng Kiểm toán nội bộ
2	5/2013 - 7/2015	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Giám đốc Kiểm tra Miền Nam
	6/2010 - 4/2013		Kiểm toán viên cao cấp
3	6/2008 - 5/2010	Công ty TNHH Deloitte VN	Kiểm toán viên

TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: NGUYỄN THỊ THANH HƯỜNG
- Ngày, tháng, năm sinh: 24/10/1970
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 2 ngõ 149, phố Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện: Không có.

2. Trình độ học vấn: Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng

3. Quá trình công tác

Stt	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	01/2023 đến nay	Ngân hàng TMCP Kiên Long	Phó Tổng Giám đốc
	11/2021 - 01/2023		Cố vấn Chủ tịch HĐQT
2	9/2020 - 10/2021	Tạm thời nghỉ việc giải quyết việc riêng	
3	9/2019 - 9/2020	Ngân hàng TMCP Bảo Việt	Quyền Tổng Giám đốc
	11/2018 - 9/2019		Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc Quản lý rủi ro
	4/1017 - 10/2018		Phó Giám đốc/Quyền Giám đốc – Khối Khách hàng doanh nghiệp
7	10/2015 - 3/2017	Ngân hàng TMCP Quốc tế (VIB)	Giám đốc vùng Bắc doanh nghiệp SME – Khối Khách hàng doanh nghiệp
8	12/2010 - 9/2015	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Giám đốc Chi nhánh KCN Quế Võ
	12/2008 - 11/2010		Trưởng phòng – Phòng khách hàng vừa và nhỏ
	10/2008 - 11/2008		Trưởng phòng – Phòng Kế hoạch và hỗ trợ ALCO
	3/2007 - 9/2008		Giám đốc Chi nhánh KCN Quế Võ
	11/2003 - 02/2007		Phó phòng – Phòng Khách hàng doanh nghiệp lớn
	12/2000 - 10/2003		Cán bộ tín dụng – Phòng tín dụng trung dài hạn và quản lý dự án
	7/1995 - 11/2000		Cán bộ tín dụng – Sở giao dịch I
9	12/1994 - 6/1995	Văn phòng đại diện ITI Corporation	Nhân viên
10	9/1994 - 11/1994	Công ty TNHH Bắc Sơn Hà	Nhân viên
11	12/1993 - 8/1994	Vietnam Airlines	Nhân viên
12	9/1992 - 11/1993	Công ty TNHH Kim Quy	Nhân viên

TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: NGUYỄN THỦY NGUYÊN
- Ngày, tháng, năm sinh: 19/10/1982
- Nơi sinh: Thái Nguyên
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 154 Ngô Quỳnh, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện: Không có.

2. Trình độ học vấn: Cử nhân Kinh tế

3. Quá trình công tác

Stt	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	3/2023 đến nay	Công ty cổ phần Chứng khoán KSS	Thành viên Hội đồng quản trị, kiêm Phó Tổng Giám đốc
	5/2021 - 3/2023		Thành viên Hội đồng quản trị
2	3/2022 đến nay	Công ty cổ phần Phát triển S.I	Thành viên Hội đồng quản trị
3	02/2022 - 3/2023	Công ty cổ phần Tập đoàn KSFinance	Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc tài chính
	7/2021 - 02/2022		Phó Tổng Giám đốc
	12/2020 - 3/2021		Phó Ban Tài chính
	11/2020 - 12/2020		Trưởng phòng trái phiếu
4	3/2021 - 7/2021	Công ty cổ phần phát triển Sunshine Homes	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính và Kế toán
5	Tháng 10/2020	Công ty cổ phần Tập đoàn Sunshine	Trưởng phòng trái phiếu
6	5/2020 - 10/2020	Công ty Euro Window Holding	Phó Trưởng phòng Tài chính
7	10/2018 - 5/2020	Tập đoàn Vũ Gia – Công ty TNHH	Trưởng Ban Đầu tư/Giám đốc Tài chính
8	3/2018 - 9/2018	Ở nhà	
9	6/2015 - 8/2016	Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư An Bình	Tổng Giám đốc

Stt	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10	3/2014 - 2/2018	Tập đoàn Geleximco – Công ty cổ phần	Phó Trưởng phòng/Phó Ban
11	8/2012 - 3/2014	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội	Phó Trưởng Phòng Thẩm định, Chi nhánh Hàn Thuyên
	5/2011 - 8/2012		Trưởng Bộ phận Thẩm định tín dụng, Chi nhánh Hàn Thuyên
12	6/2006 - 5/2011	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Nhân viên/Chuyên viên

TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: **ĐẶNG MINH QUÂN**
- Ngày tháng năm sinh: 06/02/1980
- Nơi sinh: Phường 7, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 262/13 Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh (Block A. căn 201)
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện: Không có.

2. Trình độ học vấn: Thạc sỹ Kinh tế

3. Quá trình công tác:

Stt	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	4/2014 đến nay	Ngân hàng TMCP Kiên Long	Thành viên Ban kiểm soát
2	2011 - 2014	Sở Tài Chính Cà Mau	Phó Trưởng phòng ngân sách
	2006 - 2011		Thanh tra viên cấp 1; Giám định viên Tài chính – Kế toán
	2003 - 2006		Cán bộ thanh tra; Chuyên viên phụ trách thanh tra tài chính

TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: ĐỖ THỊ TUYẾT TRINH
- Ngày, tháng, năm sinh: 17/8/1981
- Nơi sinh: Tp. Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Căn hộ 208 Nhà B7, TT Kim Liên, phường Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội.
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện: Không có.

2. Trình độ học vấn: Cử nhân Kinh tế

3. Quá trình công tác

Stt	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	12/2021 đến nay	Ngân hàng TMCP Kiên Long	Thành viên Ban kiểm soát
2	11/2021 - 12/2021	Không tham gia công tác. Tham gia khóa học chứng chỉ nghề nghiệp.	
3	4/2021 - 10/2021	Công ty cổ phần Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji	Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ
4	7/2019 - 4/2021	Ngân hàng TMCP Dầu khí Toàn Cầu	Trưởng phòng Kiểm tra Kiểm soát nội bộ
5	6/2015 - 7/2019	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ - Khối Kiểm toán nội bộ
6	Tháng 5/2015	Không tham gia công tác. Tham gia khóa học đào tạo về chuẩn mực kiểm toán	
7	12/2008 - 4/2015	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Trưởng Phòng Kế hoạch và QLDN
8	8/2003 - 12/2008	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Nhân viên – Chi nhánh Tuyên Quang
9	8/1999 - 8/2003	Đại học Kinh tế Quốc dân	Sinh viên

TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: VŨ PHẠM THÁI HÀ
- Ngày, tháng, năm sinh: 10/02/1990
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 3, tổ 10, Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội.
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện: Không có.

2. Trình độ học vấn: Thạc sĩ Tài chính

3. Quá trình công tác

Stt	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	10/2021 đến nay	Ngân hàng TMCP Kiên Long	Trợ lý Chủ tịch HĐQT
	02/2021 - 5/2021		Trợ lý Chủ tịch HĐQT
2	6/2022 đến nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Bất động sản META	Tổng Giám đốc
3	3/2021 - 12/2022	Công ty TNHH The M-Pure	Tổng Giám đốc
4	10/2021 - 5/2022	Công ty cổ phần Phát triển Sunshine Homes	Trưởng Phòng M&A – Ban tài chính
5	5/2021 - 10/2021	Công ty cổ phần Tập đoàn Sunshine	Trưởng Phòng Đầu tư Quốc tế - Ban Tài chính
6	6/2019 - 01/2021	Ngân hàng TMCP Quốc Dân	Phó ban Đầu tư
	6/2018 - 02/2019		Phó Chánh Văn phòng Ban Điều hành
	7/2017 - 5/2018		Chuyên viên Ban Chiến lược và Phát triển Ngân hàng
	6/2015 - 6/2017		Chuyên viên Phòng Quản lý kênh phân phối và Bán hàng – Khối Khách hàng Doanh nghiệp

NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: /NQ - ĐHĐCĐ	*Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 07/6/2020;

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 20/11/2017;

- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) ngày 27/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Quy chế Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) trực tuyến và bỏ phiếu điện tử *(Quy chế đính kèm)*.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2022 và định hướng hoạt động năm 2023, nhiệm kỳ 2023 - 2027 *(Tài liệu đính kèm)*.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 *(Tài liệu đính kèm)*, các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đvt: Tỷ đồng, %.

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tăng/giảm (+/-) thực hiện năm 2022 so với thực hiện năm 2021		Tỷ lệ HTKH năm 2022 (%)
				Số dư	Tỷ lệ (%)	
1. Vốn điều lệ	3.653	4.231	3.653	-	-	-
2. Tổng tài sản	83.822	85.000	85.760	1.938	2,31	100,89
3. Tổng nguồn vốn huy động	77.528	77.700	75.843	(1.685)	(2,17)	97,61
4. Dư nợ cấp tín dụng	39.128	45.200	45.498	6.316	16,12	100,66
5. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,09	<2,00	1,18		0,9	
6. Lợi nhuận trước thuế	1.010	660	681,86	(328.14)	(32,49)	103,31
7. Cổ tức (%)	0,00	10,00	20,00			

Ghi chú: Tỷ lệ chi cổ tức dự kiến năm 2022 là 20%: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2023 *(Tài liệu đính kèm)*, các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đvt: Tỷ đồng, %.

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tăng/giảm (+/-) kế hoạch năm 2023 so với năm 2022	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
1. Vốn Điều lệ	3.653	4.376	723	20,00
2. Tổng tài sản	85.760	86.000	240	0,28
3. Tổng nguồn vốn huy động	75.843	78.000	2.157	2,84
4. Dư nợ cấp tín dụng	45.498	52.500	7.002	15,39
5. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,18	<3,00		
6. Lợi nhuận trước thuế	681,86	700	18	2,66
7. Cổ tức dự kiến (%)	20,00%	10,00%	-	-

Ghi chú:

- Kế hoạch tăng trưởng tín dụng: Thực hiện theo tỷ lệ được NHNN Việt Nam phê duyệt.

- Kế hoạch chia cổ tức: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; hoạt động nhiệm kỳ 2018 - 2022 và đề xuất kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2023 - 2027 *(Tài liệu đính kèm)*.

Điều 6. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất của KienlongBank năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C *(Tài liệu đính kèm)*.

Điều 7. Thông qua chấm dứt hiệu lực nội dung về việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu quỹ cho người lao động đã được thông qua theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/01/2021 và Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 nêu tại Điều 12 của Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/12/2021.

Điều 8. Thông qua chấm dứt hiệu lực nội dung về việc triển khai kế hoạch niêm yết cổ phiếu KienlongBank tại sàn giao dịch chứng khoán nêu tại Điều 2 Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/12/2021.

Điều 9. Thông qua chấm dứt hiệu lực nội dung về việc chia cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 16% tại Điều 7 và Phương án tăng vốn điều lệ của KienlongBank (từ 3.652.818.780.000 đồng lên 4.231.189.780.000 đồng) nêu tại Điều 8 Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022.

Điều 10. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận:

Đvt: đồng.

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	**Lợi nhuận trước thuế**	**681.862.728.587**	
2	**Thuế Thu nhập doanh nghiệp**	**137.341.804.929**	
3	**Lợi nhuận sau thuế**	**544.520.923.658**	(1) - (2)
4	**Trích lập các quỹ**	**125.928.173.658**	(a) + (b) + (c)
a	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	27.226.046.183	(3) x 5%
b	Quỹ dự phòng tài chính	54.452.092.366	(3) x 10%
c	Quỹ khác (quỹ khen thưởng)	44.250.035.109	(3) x 8,126%
5	**Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ**	**418.592.705.000**	(3) - (4)
6	**Lợi nhuận còn lại của các năm trước**	**614.371.000.000**	
7	**Vốn điều lệ (sau khi trừ cổ phiếu quỹ)**	**3.614.818.780.000**	
8	**Chia cổ tức năm 2022**	**722.963.750.000**	(7) x (9)
9	**Tỷ lệ chia cổ tức (%)**	**20,00%**	
10	**Lợi nhuận còn lại lũy kế**	**310.000.000.000**	(5) + (6) - (8)

- Hình thức chia cổ tức năm 2022: Bằng cổ phiếu.
- Cách thức thực hiện: Nội dung chi tiết theo Tờ trình Phương án tăng vốn điều lệ năm 2023.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn lựa thời gian thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ KienlongBank từ 3.652.818.780.000 đồng (Ba ngàn sáu trăm năm mươi hai tỷ, tám trăm mười tám triệu, bảy trăm tám mươi ngàn đồng) lên 4.375.782.530.000 đồng (Bốn ngàn ba trăm bảy mươi lăm tỷ, bảy trăm tám mươi hai triệu, năm trăm ba mươi ngàn đồng) với hình thức tăng vốn là phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 20% theo nội dung chi tiết như sau:

1. Mức tăng vốn điều lệ:

a. Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: 3.652.818.780.000 đồng, tương đương 365.281.878 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Trong đó, số lượng cổ phiếu quỹ: 38.000.000.000 đồng, tương đương 3.800.000 cổ phần.

b. Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm 20%: 722.963.750.000 đồng, tương đương 72.296.375 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

c. Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ năm 2022: 4.375.782.530.000 đồng, tương đương 437.578.253 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

2. Nội dung phương án tăng vốn:

a. Tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long.

b. Mã chứng khoán: KLB.

c. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.

d. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

e. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 361.481.878 cổ phiếu.

f. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 72.296.375 cổ phiếu.

g. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 722.963.750.000 đồng.

h. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 4.375.782.530.000 đồng.

i. Thời gian dự kiến phát hành: Chậm nhất ngày 31/10/2023, sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Thời gian cụ thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định theo quy định của pháp luật.

j. Thời gian dự kiến hoàn thành việc tăng vốn điều lệ: Chậm nhất ngày 30/11/2023.

k. Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 20% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành.

l. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền (Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền nhận cổ tức).

m. Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán sau khi trích lập các quỹ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và pháp luật.

n. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu: Tỷ lệ 100:20, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 20 cổ phiếu mới.

o. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) sẽ bị hủy.

   Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 104 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:20, cổ đông A được nhận thêm 20.8 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc trên, cổ đông A sẽ được nhận thêm 20 cổ phiếu mới, phần lẻ 0.8 cổ phiếu sẽ bị hủy.

p. Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

q. Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng

3. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:

Sau khi thực hiện tăng vốn điều lệ theo phương án nêu trên, KienlongBank sẽ thực hiện đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) tổ chức.

4. Kế hoạch sử dụng vốn điều lệ tăng thêm:

Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2023 là 722.963.750.000 đồng (bảy trăm hai mươi hai tỷ, chín trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Vốn điều lệ tăng thêm trong năm 2023 được dự kiến sử dụng như sau:

- Bổ sung nguồn vốn để đầu tư tài sản cố định, hệ thống công nghệ thông tin, trang bị cơ sở vật chất, mở rộng mạng lưới hoạt động của KienlongBank.
- Bổ sung nguồn vốn đầu tư kinh doanh sinh lời của KienlongBank.

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT chủ động điều chỉnh, phân bổ nguồn vốn cho các hoạt động trên tùy thuộc vào tình hình thực tế và các cơ hội của thị trường đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Ngân hàng.

5. ĐHĐCĐ ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT thực hiện các công việc sau đây:

a. Xem xét, quyết định Phương án phát hành, thời điểm phát hành cổ phiếu phù hợp với thực tế và hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

b. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và giải trình (nếu có).

c. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung theo hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

d. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn.

e. Bổ sung hoặc sửa đổi Phương án tăng vốn điều lệ, phương án phát hành theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có).

f. Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền và triển khai phân phối cổ phiếu.

g. Tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành.

h. Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ của KienlongBank sau khi hoàn tất đợt phát hành theo kết quả thực tế của đợt phát hành.

i. Thực hiện các thủ tục đăng ký điều chỉnh giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt phát hành.

j. Thực hiện các thủ tục công bố thông tin theo quy định pháp luật.

k. Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành.

l. Các công việc khác có liên quan.

m. HĐQT được ủy quyền lại cho tổ chức. cá nhân liên quan khác thực hiện các công việc được ủy quyền nêu trên.

Điều 12. Thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2023, chi tiết như sau:

1. Thù lao HĐQT và BKS năm 2022:

a. Thù lao HĐQT và BKS năm 2022 (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2022) đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 phê duyệt: 21.000.000.000 đồng, tương đương 1.750.000.000 đồng/tháng.

b. Thù lao HĐQT và BKS thực chi năm 2022: 20.822.395.000 đồng, tương đương 1.735.199.583 đồng/tháng.

c. Thù lao HĐQT và BKS năm 2022 còn lại không chi: 177.605.000 đồng.

d. Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 cho HĐQT và BKS:

- Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2021 theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCĐ ngày 28/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

  5% x (681.862.728.587 đồng – 660.000.000.000 đồng) = 1.093.136.429 đồng.

- Tiền thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 thực chi: 1.093.136.429 đồng.

2. Thù lao và thưởng cho HĐQT, BKS năm 2023:

a. Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023 (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2023): 27.900.000.000 đồng, tương đương 2.325.000.000 đồng/tháng.

b. Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT và BKS năm 2023:

Căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2023 được ĐHĐCĐ thông qua, nếu vượt kế hoạch lợi nhuận thì mức thưởng cho HĐQT, BKS là 5% x (Lợi nhuận trước thuế thực tế - Lợi nhuận trước thuế kế hoạch).

c. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT:

Thực hiện việc chi trả thù lao, thưởng (nếu có) cho thành viên HĐQT và BKS trong năm 2023.

Điều 13. Thông qua việc chọn Công ty Kiểm toán độc lập để soát xét báo cáo tài chính bán niên (06 tháng), kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2023 của KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – KienlongBank, như sau:

1. Phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2023 của KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kiên Long là các công ty thuộc danh sách được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp nhận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực Chứng khoán đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư số

39/2011/TT-NHNN, Thông tư số 24/2021/TT-NHNN.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn một trong số các công ty kiểm toán thuộc danh sách tại khoản 1, Điều này để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2023 của KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Điều 14. Thông qua việc ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT KienlongBank quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm các nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ như sau:

- Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định về cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của KienlongBank và hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ có liên quan để đảm bảo Ngân hàng hoạt động ổn định, an toàn và tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định và thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 nhằm phù hợp với tình hình hoạt động thực tế theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt.
- Thời gian ủy quyền: Từ ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua đến ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Điều 15. Thông qua cơ cấu số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2027 của KienlongBank như sau:

1. Số lượng thành viên HĐQT là 08 (tám) thành viên (trong đó có 01 (một) thành viên độc lập, tối đa 02 (hai) thành viên là người điều hành KienlongBank).
2. Số lượng thành viên BKS là 03 (ba) thành viên (trong đó có tối thiểu 1/2 tổng số thành viên là thành viên chuyên trách).

Điều 16. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2027 với các thành viên đắc cử như sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2027:

Stt	Giới tính	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh đắc cử

2. Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2027:

Stt	Giới tính	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh đắc cử

Stt	Giới tính	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh đắc cử

Điều 17. Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ phiên họp thường niên năm 2023 biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 27/4/2023. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong các phiên họp thường niên kế tiếp.

Điều 18. Toàn thể cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các đơn vị, cá nhân trực thuộc KienlongBank liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- NHNNVN (để báo cáo);
- NHNN VN CN tỉnh KG (để báo cáo);
- UBCKNN (để báo cáo);
- Sở Giao dịch CK Hà Nội (để báo cáo);
- Như Điều 18;
- Website KienlongBank;
- Lưu VP. HĐQT.